

HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

— SAIGON —

Luận-văn *Chế-ngiệp*

BAN ĐỌC-SỰ

1966 — 1969

•••••

Vấn đề

HỘI NHẬP

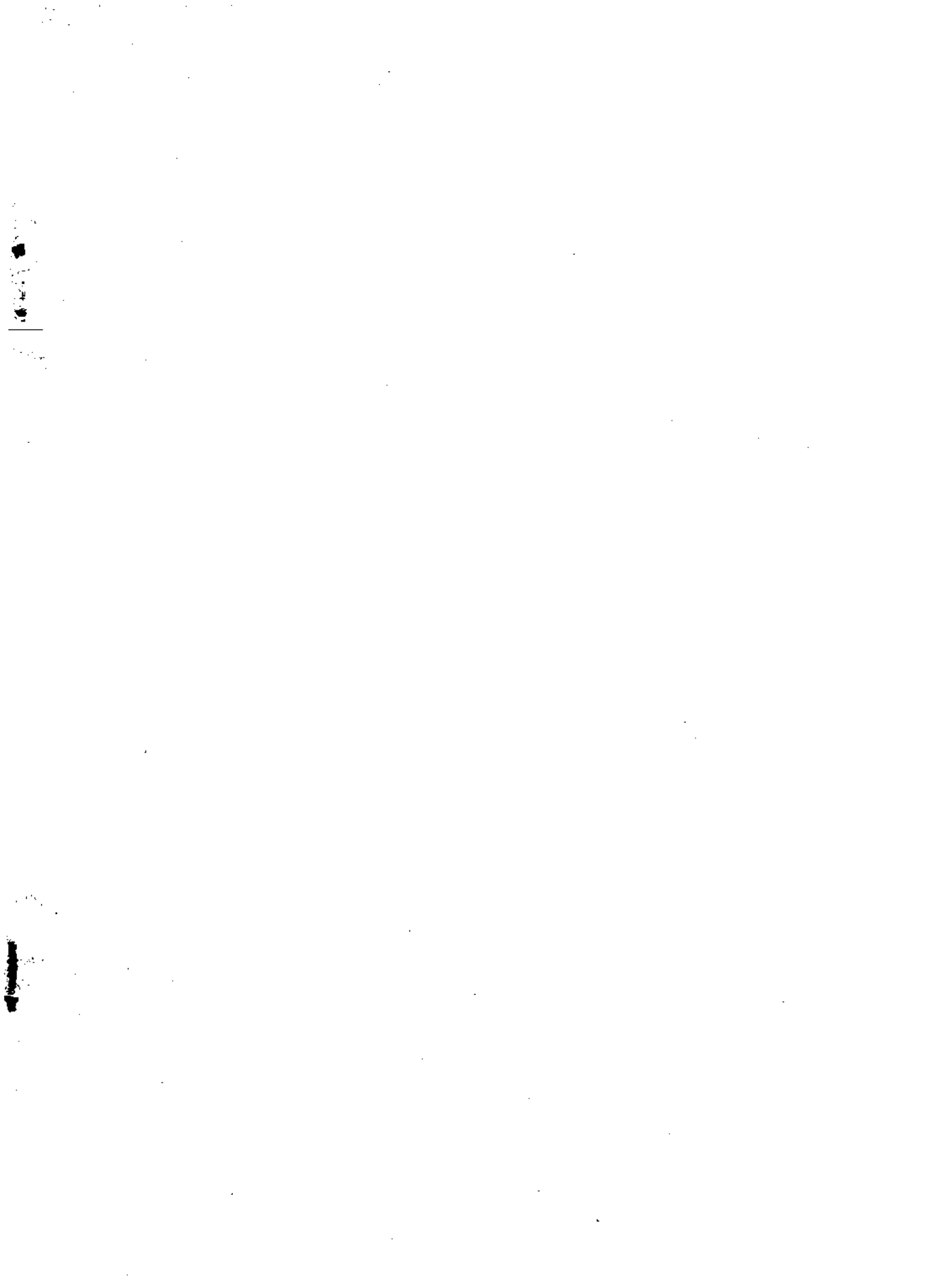
CÁC
CÁN-BINH
HỘI - CHÁNH

THƯ-VIÊN QUỐC GIA
VIỆT-NAM
Số 1078

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LWHC 1078

Giáo sư hướng dẫn:
NGUYỄN-MẠNH-HÙNG

Sinh viên đệ trình
NGUYỄN-VĂN-PHỤNG
Ban Đọc Sự 14



Bong thân kính mến

Thành kính tri ân:

- o Giáo-sư VIỆN-TRƯỞNG HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH
- o Giáo-sư PHÓ VIỆN-TRƯỞNG
- o Chi-Vụ-Trưởng Chi-Vụ Thực-Tập
- o Toàn Ban Giám-Đốc Học-Viện
- o Toàn Ban Giáo-Sư Học-Viện
- o Giáo-sư hướng-dẫn NGUYỄN-MẠNH-HÙNG

Đã dạy-dỗ và chỉ-bảo chúng tôi trong suốt thời-gian học-tập và đồng thời võ-trang cho chúng tôi một lợi khí tinh-thần sắc bén và hữu-hiệu khả dĩ có thể đương đầu với thực tế sau này.

Chân thành cảm tạ

- . Quý Ông GIÁM-ĐỐC
- . Quý Ông CHÁNH-SỰ-VỤ
- . Toàn-thể Nhân-viên thuộc BỘ CHIÊU-HỒI

Đã dành mọi sự dễ-dàng và sẵn-sàng giúp đỡ chúng
tôi trong việc cung-cấp tài-liệu để hoàn-thành LUẬN
VAN TỐT-NGHIỆP này.

Nguyễn-cầu Thương-đề giúp cho Dân-Tộc
VIỆT-NAM sớm hưởng cảnh Thai-Bình và
An-Lạc.

DÂN BÀI

Phần thứ nhất

PHẦN DẪN-NHẬP

CHƯƠNG MỘT : Dẫn-nhập

CHƯƠNG HAI : Đại-cương về Chánh-sách Chiêu-Hồi và chương trình hoạt-dộng.

Đoạn A.-Đại-cương về chánh-sách Chiêu-Hồi :

- 1.-Định-nghĩa
- 2.-Mục-tiêu
- 3.-Đối-tượng của chánh-sách Chiêu-Hồi
- 4.-Sơ lược diễn-tiến
- 5.-Thành-quả từ 18/2/63 đến 31/8/69

Đoạn B.-Chương-trình hoạt-dộng :

- 1.-Công-tác tuyên-vận
- 2.- Công-tác tiếp-nhận và huấn-chính
- 3.- Công-tác phục-hoạt

Phần thứ hai

VẤN-ĐỀ HỘI-NHẬP

CHƯƠNG MỘT : Những giai-đoạn chuẩn-bị cho vấn-đề hội - nhập.

Đoạn A.- Vấn-đề tiếp-nhận

- 1.- Tiêu-hướng
- 2.- Công-tác

ĐOẠN B.- Vấn-đề Huấn-Chính.

- 1.- Tiêu-Hướng
- 2.- Công tác

CHƯƠNG HAI : Vấn đề Hội-Nhập

Đoạn A.- Tiêu-Hướng

Đoạn B.- Công-tác

Tiểu-đoạn 1 : Lãnh-vực chánh-trị

- Căn-cước
- Chứng từ khai sinh
- Nghĩa-vụ quân-sự
- Quyền bầu cử và ứng cử

Tiểu đoạn 2 : Lãnh-vực đời-sống

- Hoàn-hương
- Định-cư tại làng Chiêu-Hồi
- Huấn nghề
- Xũ dụng Hội-Chánh-Viên
- Tìm việc làm
- Tiếp nối và liên lạc

CHƯƠNG BA : Những khó khăn trong vấn-đề Hội-Nhập

Đoạn A.- Những khó-khăn trong giai-đoạn chuẩn-bị

- 1.- Về tiếp-nhận
- 2.- Về Huấn-chính

Đoạn B.- Những khó khăn trong giai-đoạn Hội-Nhập

- 1.- Hoàn-hương
- 2.- Định-cư tại làng Chiêu-Hồi
- 3.- Xũ-dụng Hội-chánh-viên
- 4.- Tìm việc làm
- 5.- Tiếp-nối và liên-lạc
- 6.- Căn-cước
- 7.- Nghĩa-vụ quân-sự

*
.

Phần thứ ba

TỔNG-LUẬN

CHƯƠNG MỘT : Nhận-xét và phê-bình :

I.- Thời-gian từ 1954-1960

II.- Thời-gian từ 1960-1967

III.- Thời-gian từ 1967-1969

IV.- Dự-trù trong tương-lai (từ 1969 trở về sau

1.- Trước khi có hòa-bình

2.- Khi-hòa-bình tái lập.

CHƯƠNG HAI : Kết-luận.

o

o o

LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa Giáo sư Viện trưởng,

Kính thưa Hội Đồng Giám-Khảo,

Là người Việt-Nam, ai lại không nhận được cảnh tang-tóc của cuộc chiến-tranh này. Chiến tranh cứ mãi tiếp diễn và tàn phá trên đất nước thân yêu của chúng ta. Nó đã được những "Thầy phù thủy" dùng-pháp "Thần-thông" biến-hóa nó thành thiên hình vạn trạng. Nhưng dù dưới hình-thức-nào, bản-chất nó vẫn là chiến-tranh, hậu quả của nó vẫn là nhà tan cửa nát, máu đổ thịt rơi, và còn tàn-nạn hơn nữa là để lại hàng ngàn chiếc khăn tang trên đầu những thiếu-phụ và hàng triệu chiếc khăn tang khác trên đầu của những đứa trẻ thơ ngây, vô tội. Hậu quả của nó còn nhiều bi thảm hơn nữa

Trong cuộc chiến-tranh tại Việt-Nam ngày nay, tự nó đã nói lên sự phi lý quá nhiều rồi. Người Việt lại giết người Việt !

- Không, chúng ta không thể để cho cảnh nòi-da xáo-thịt ấy mãi tiếp-diễn. Chúng ta phải tìm cách này hoặc cách khác để mau chấm dứt cuộc tương-tàn này càng sớm càng hay. Hiện tại, chúng ta và đôi-phương ao-ước những gì ?

- Hòa-bình, phải, chúng ta rất khao-khát hòa-bình và nền hòa-bình đó phải tự-do, công-chính và trường-cửu.

Chánh quyền Quốc-Gia đã cố gắng đề ra những biện pháp, những chương-trình, chánh-sách hầu mong giảm cường-độ phát-triển của chiến-tranh. Một trong những chánh-sách đó phải kể đến chánh-sách Chiêu-Hồi của Chánh-Phủ VNCH, đó là một Chánh-sách mang nhiều tính-chất chánh-trị.

Tuy nhiên, một Chánh-sách được đề ra, một chương -

trình được thực-hiện, hẳn phải có những ưu và khuyết - điểm của nó. Riêng về vấn đề HỘI-NHẬP CÁC CÁN-BÌNH HỘI-CHÁNH, là một vấn-đề rất quan-trọng và tế-nhi, nó đòi hỏi việc HỘI-NHẬP phải như thế nào cho hợp thời, hợp lý, hợp cảnh, hợp tình, như vậy mới mong đạt được mục-tiêu tối hậu của Chánh-sách Chiêu-Hồi là "GIẢM TIỀM-LỰC DỊCH VÀ ĐỒNG TÀI GIA TANG TIỀM-LỰC TA"

Vấn-đề đặt ra cho chúng ta không có nghĩa là nghiên-cứu qua tài-liệu, qua lý-thuyết suông, qua những bảng báo cáo, phức-trình mang nhiều danh-từ hoa-mỹ để khóa lấp những gì thiết sót ở bên trong. Chúng ta không thể nghiên-cứu căn-cứ hoàn toàn vào những "tám bình phong sơn son thếp vàng", mà thực-chất của vấn-đề mới là quan-trọng và chính nhờ nó mới có thể giúp ta được những kinh-nghiệm quý báu hầu bỏkhuỷctnhững ưu và-khuyết điểm nếu có của chánh-sách cũng như chương-trình thực-hiện.

Chính vì ý-thức như vậy, chính vì muốn xây-dựng Quốc Gia Dân-Tộc, muốn góp phần hiệu biết bé mọn của mình cho chính thể, cho lý tưởng Tự-do, do đó, chúng tôi không ngần ngại mà ghi lại những gì thuộc thực-chất của vấn-đề, những gì mắt - thấy tai nghe, và cũng trong tinh-thần xây-dựng đó, chúng tôi nghĩ rằng những điều mà chúng tôi nghĩ, những gì mà chúng tôi viết trong bài LUẬN-VẤN TỐT-NHIỆP này cũng hoàn-toàn không một ác ý nào cả.

Sinh-viên đệ-trình

NGUYỄN-VAN-PHUNG
Ban Đốc-Sứ 14

PHẦN MỞ ĐẦU

PHẦN DẪN NHẬP

DẪN NHẬP

Qua lời nói đầu, chúng tôi đã phát-hoạ một cách đại-cương về hình ảnh và viên-tượng của chiến-tranh Việt-Nam. Chúng ta thừa hiểu rằng đó là một cuộc chiến-tranh, phi tuyên-chiến và phi giới-tuyên. Chính vì thế, bản-chất của cuộc chiến trên bình-diện này khác hẳn với những cuộc chiến xảy ra trong thời đệ-nhứt và đệ-nhị thế chiến, gần hơn nữa là cuộc chiến-tranh giữa Do-Thái và Ai-Cập hiện nay.

Chính vì vậy nên vấn-đề để cho người ta nghĩ ra nhằm dập tắt ngọn lửa chiến-tranh này không phải là để Hòa-đàm Ba Lê đã kéo dài trên một năm cũng chưa đưa kết quả đến đâu. Đêm đêm tiếng súng vẫn đi-dùng, hòa-châu vẫn soi sáng, nơi chiến-trường hằng ngày đã không biết bao nhiêu xác người ngã gục, chiến-tranh vẫn còn và hiện đang tiếp tục tàn-phá quê-hương này.

Ngược dòng lịch sử, chúng ta thấy sau thế chiến thứ hai các Quốc-Gia Á-Châu bị-trị lần lần lấy lại chủ-quyền. Riêng hai Quốc-Gia Phi-Luật-Tân và Mã-Lai, cũng có những kế-hoạch đặc biệt để tự chấm dứt chiến-tranh trên đất họ.

- Tại Phi-Luật-Tân : vào năm 1946, khi Tổng-Thống MS Nuel Roxas đắc cử, công việc đầu tiên là Ông nghĩ ngay đến cách đàn áp nhóm HUKS, đó là một đoàn quân du-kích kháng Nhật gồm 20.000 người do Mỹ vũ-trang và 50.000 người dưới hình thức nông-dân. Dân chúng Phi ủng-hộ nhóm này với tỷ số gần 80%. Biện-pháp quân-sự của ông Roxas đối với nhóm HUKS không đem lại kết quả. Ngược lại nhóm này càng gia tăng hoạt động, hơn 70% lãnh-thô Phi đặt dưới quyền kiểm-soát của họ. Đến thời Tổng-Thống Magsaysay ông đã thấy rõ sự thất-bại của biện-pháp và kế-hoạch nặng về quân-sự của Tổng-Thống MS Nuel Roxas cũng như của Tổng-Thống Quirino khi đối với nhóm HUKS. Ông nghĩ rằng muốn tiêu diệt được nhóm này, cần phải có những kế hoạch

thiên về chính trị nhiều hơn. Ông lập luận : "Tàn sát kẻ
phiến loạn không phải là vấn đề giải quyết, giải quyết là làm
lành ung nhọt xã hội, san bằng những bất công, thiết lập một
chính phủ trong sạch và thành thật". Vì thế ông đã có một
chính sách rất khoan hồng và nhân đạo đối với tàn quân HUKS.
Một du kích khi trở về, ông cấp ruộng canh tác, cấp vốn kinh
doanh v.v... Ngoài ra, tại Mindanao, ông còn cho lập một trung
tâm để đón nhận những phần tử thuộc nhóm HUKS khi trở về.
Đến năm 1963, Magsaysay coi nhóm HUKS là lực lượng không đáng
kể nữa.

- Tại Mã-Lai : Đã dùng những kế hoạch "Tiêu thế" (Brig-
gg) và kế hoạch "cải tổ tâm hồn con người" (Templer) đó là
những kế hoạch của Anh-Quốc để tiêu diệt các "Lực lượng nhân
dân" chống Nhật hay "Mã-Lai Giải Phóng Quân" vào những năm
sau Đệ Nhị thế chiến và kết quả rất khả quan.

Trở lại vấn đề Việt-Nam, các chính quyền thời Đệ -nhứt
cũng như Đệ Nhị Cộng-Hòa cũng đã cố gắng tìm mọi biện pháp
mọi sách lược về quân sự cũng như về chính trị hầu mong cứu
vãn tình thế quốc khư và hiện tại về nội bộ cũng như về việc
chống lại Cộng-Sản xâm lăng.

Qua kinh nghiệm của hai quốc gia nói trên, Ông Ngô -
Đình-Diệm đã nhận thức được tầm quan trọng và kết quả của
những kế hoạch Mã-Lai và kế hoạch khoan hồng, nhân đạo của
Magsaysay đối với nhóm Huks tại Phi, Ông đã không ngần ngại
cho phát động lập Khu-Trù Mật, áp chiến lược và sau thời -
gian phát động phong trào lập ấp nói trên, công việc tiếp -
theo là ngày 17/4/63, Tổng Thống Ngô-Đình-Diệm đã long trọng
đọc bản Tuyên-Cáo trước Quốc-dân Đông-bào, bản chính sách
chiêu hồi. Nội dung là kêu gọi những người lầm đường lạc -
lối, theo Cộng-Sản dưới mọi hình thức, trở về với chính -
nghĩa quốc gia đồng thời trong bản tuyên cáo còn đề ra những
tiêu chuẩn giúp đỡ mọi khi họ trở về như việc hoãn hương,
định cư, thâu dụng phần tử có khả năng sau khi tham nhua n
chánh-nghĩa Quốc-Gia và được chứng minh bằng những công -
tác chống Cộng điển hình.

Mục tiêu quan trọng của chính sách là : phá vỡ hàng

ngũ địch, gây mâu-thuân trong hàng-ngũ địch, kích-động và giặc-ngộ trong hàng ngũ địch. Nhưng đó không phải là mục tiêu tối hậu, mục tiêu tối hậu là "LÀM SUY GIẢM TIỀM-LỰC ĐỊCH VÀ ĐỒNG THỜI GIA TĂNG TIỀM-LỰC TA". Như thế, chúng ta thấy rằng công-tác tối quan-trọng trong việc thực thi Chánh-sách không phải là công tác tuyên-vận và tiếp nhận, mà là công tác phục hoạt, tức là

tạo những điều kiện thuận lợi để cho họ không còn những mặc-cảm xa lạ, cách biệt và tội lỗi nữa, đồng thời chuyên-hướng chánh-trị họ dưới mọi hình-thức và gầy vào họ một ý thức Xây-Dựng Quốc-Gia, phải xem đó là nhiệm-vụ chung của mọi người. Đây là vấn-đề rất tế-nhị và khó khăn, có thể nói Chánh-Sách Chiêu-Hồi thành-công hay không phần lớn là do ảnh-hưởng của công-tác nói trên.

Trong khuôn khổ bài LUẬN VĂN này, và để cho vấn - đề được sáng tỏ, chúng tôi sẽ lần lượt đề cập đến những chi tiết sau đây :

- Phần thứ nhất : Đại-Cương, Chánh-Sách Chiêu-Hồi cùng chương-trình hoạt-động.
- Phần thứ hai : Vấn-đề Hội-nhập Cán-Binh Hội-Chánh.
- Phần thứ ba : Nhận-xét và phê-bình.

Chương Hai

ĐẠI CƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI VÀ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

ĐOẠN A : ĐẠI CƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI

I.- ĐỊNH-NHĨA :

Chính-Sách Chiêu-Hồi là một Chủ-trương của Chánh-Phủ dựa trên truyền thống Đoàn-kết của dân Tộc, là một nỗ lực nhằm tạo điều-kiện và cơ-hội thuận tiện cho các Cán-Binh Việt Cộng và những phần-tử chống lại Chánh-quyền Quốc-Gia trở về với Cộng-Đồng Dân-Tộc. Chính-Sách nhằm phát-huy Chánh-nghĩa Quốc-Gia, mở rộng lối thoát Danh-Dự cho những người còn ở bên kia chiến-tuyến.

Như vậy, chúng ta thấy rằng Chính-Sách Chiêu-Hồi là một Chính-Sách khoan-dung và rộng lượng. Chính-Sách không những được đề ra dành cho những người Quốc-Gia, những Cán-Bộ Chiêu-Hồi mới có nhiệm-vụ trọng đại này, mà là một Chính-Sách trong đó tất cả dân-tộc Việt-Nam, mọi tầng-lớp dân-chúng, mọi thành-phần đảng-phái, mọi xu-hướng chánh-trị, đều tham gia tích-cực trong nhiệm-vụ nói trên, phải xem đây là một bổn phận, một nhiệm vụ cao cả và danh-dự cũng là một dịp để biểu dương tình tương-thân, tương-ái của dân-tộc, một tinh thần đoàn-kết Quốc-Gia.

II.- MỤC-TIÊU :

Vì tính-chất đoàn-kết dân-tộc, nên mục-tiêu của Chính-Sách được đề ra là :

1.- Làm tan rã hàng-ngũ đối-phương bằng tuyên-truyền vận động và tổ-chức Cán-binh địch về với ta, nghĩa là làm thêo "BIÊN ĐỊCH THÀNH TA"

2.- Tạo điều-kiện cho những người trở về, sớm HỘI - NHẬP đời sống Cộng-Đồng Quốc-Gia, góp phần diệt-cộng, dựng nước từ là nhằm "GIẢM TIỀM-LUG DỊCH VÀ GIA TĂNG TIỀM-LUG TA"

III.- ĐỐI-TƯỢNG CỦA CHÁNH-SÁCH CHIÊU-HỒI :

1.- Các cấp trong các tổ-chức và lực-lượng quân-sự, dân-sự Việt-Cộng, Cộng-Sản trá hình hoặc thân Cộng.

2.- Các phần-tử phiến-loạn khác nghĩa là những người tham gia các lực-lượng Quốc-Gia ly khai, chống đối Chánh-Phủ VNCH một cách bất hợp-pháp.

3.- Những người hoạt-động thực sự trong các tổ-chức (quân sự, bán quân-sự, chánh-trị, hành-chánh ...) mang danh -nghĩa Cộng-Sản hoặc trá hình, hoặc tay sai (thường mệnh danh là tổ chức Nhân-dân quân-chúng), hoạt-động tại miền Nam Việt-Nam, miền Bắc Việt-Nam và ngoại-quốc, khi còn đủ điều-kiện chiến-đấu và tự ý rời bỏ các tổ-chức trên trở về hợp tác với Chánh Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

IV.- SƠ-LƯỢC DIỄN-TIẾN CỦA CHÁNH-SÁCH CHIÊU-HỒI :

Như chúng ta đã biết, Chánh-Sách Chiêu-Hồi do Ông Ngô đình-Diệm nghĩ ra và đã được lòng vào những công tác của các đoàn Công-Dân-Vụ một cách bán chánh thức. Ý niệm Chiêu-Hồi được gói ghém kín-đáo và kỹ-lượng trong Quốc-Sách Ấp Chiến-Lược và dựa trên căn-bản của tư-tưởng Nhân-Vị.

Ngày 18.2.1963, một thành quả đầu tiên đáng kể và cũng là một sự thành công không ngờ được của đoàn CÔNG-DÂN-VỤ công tác tại Vĩnh-Bình, đã mọc nổi, kêu gọi hơn một Trung-Đội Việt Cộng ra qui-chánh. Sự thành công này đã đem đến sự lưu tâm - không ít cho chánh-quyền đương thời. Chính vì nhận thấy sự ích-lợi và tầm quan-trọng hiện hữu của công tác Chiêu-Hồi, nên ngày 17.4.63, trong sách-lược chống Cộng, bài phongchánh quyền đã tuyên-bố ban-hành Chánh-Sách Chiêu-Hồi, đặt dưới quyền điều-khiển của Phân Ủy-Ban Chiêu-Hồi Trung-Ương, nằm trong Ủy Ban Đặc-Trách Ấp Chiến-Lược.

Vì "vấn sự khởi đầu nan", nên Chính sách chiêu-hồi gặp nhiều sự khó khăn về phương diện điều hành và tổ chức, đây chưa kể những thực trạng của vấn đề khi chạm vào thực tế. Thêm vào đó một bất lợi cho chính sách trong giai đoạn đầu là ngày 1.11.63 tiếng súng Gác mạng bùng nổ, chấm dứt một chế độ Gia đình trị họ Ngô. Bấy giờ vì tình hình chính trị trong nước, vì nhu cầu cấp bách của thời cuộc nên công tác Chiêu-Hồi bị xao lãng ngưng trệ, lại nữa quan thời gian của những chính phủ chuyên-tiếp khác nhau, tư tưởng, quan niệm, tổ chức về chiêu hồi không được cứng rắn, thiếu liên tục và không nhất trí.

Kể từ tháng 11/63, Bộ Công dân vụ không còn, chương trình bị bỏ rơi trong hai tháng và trao cho Bộ Quốc-Phòng trong nhiệm vụ tâm lý chiến, trong giai đoạn này, tình trạng vẫn tiếp tục bê bối. Tháng 5/64 lại giao cho một cơ quan khác đến tháng 2/65 thời Chính phủ Phan-huy-Quát, chương trình chiêu hồi được giao cho một vị Bộ Trưởng theo dõi, nhưng vẫn không cứu vãn được tình trạng bê bối, long léo nói trên.

Năm 1966, Nội Các Chiến-tranh đã nhận thức rõ tai hại của máy năm về trước, đã kịp-thời nắm vững lại vấn-đề, sắp-xếp lại cơ cấu tổ chức, ban hành những biện pháp mới và nhờ đó mà có kết quả khả quan hơn. Thêm vào đó, chiến trường Việt Nam thay đổi, địch quân đã chuyển thế từ kích sang thế vận động chiến, chúng cường bách và khủng bố nhân dân, chúng chủ trương đánh mạnh, nhưng thực tế lại phủ phàng. Chúng càng đánh càng thua to, bao đơn vị từ địa phương đến Chủ-Lực, đến Chánh qui Bắc-Việt xâm nhập, đều bị tan rã, tinh thần Cán binh bị khủng hoảng quá nhiều, trong khi đó, Chính-Phủ tảo động dân chủ, kiến tạo nông thôn. Chính phủ VNCH quyết mở rộng con đường chiêu hồi bước sang chính sách Đại-Đoàn kết dân tộc, dang tay nhân ái đón nhận những người bên kia chiến tuyến trở về với cộng đồng quốc gia dân tộc, đồng thời qui-tụ lại những phần tử quốc gia chán chính thành một khối để lo kiến tạo xứ sở, đắp xây nước nhà đến chỗ vinh quang, thịnh vượng và phú cường.....

cường. Chính vì muốn mở rộng của ngõ Chiêu-Hồi, nhân ngày Giỗ Tổ Hùng-Vương 19.4.67, Chánh-Phủ VNCH đã long-trọng tuyên bố Chánh-Sách Đại-Đoàn-Kết Dân-Tộc và ba nguyên-lý chỉ đạo của Chánh-sách này là Dân-Tộc, Dân-Hòa và Dân-Tiến.

Chúng tôi cũng xin nói thêm là trong Chánh-Sách này ba phương-thức được thực-hiện là :

1.- Tất cả những ai dứt khoát rời bỏ hàng-ngũ Cộng-Sản trở về với Cộng-Đông Quốc-Gia, sẽ được ân cần đón nhận như một công dân với trọn vẹn tư cách nghĩa là được hưởng mọi quyền hạn ghi trong Hiến-Pháp 1.4.67.

2.- Những người đã thực sự trở về với Quốc-Gia, đều được thu-dụng xứng đáng tùy theo khả-năng để chung xây trong công - cuộc trùng-tu xứ-sở.

3.- Những Công-dân trở về với Cộng-đồng Quốc-Gia mà trước đây phạm tội vì bị Cộng-sản áp bức hoặc lường gạt, dù có án hay chưa sẽ được hưởng những bảo-đảm ghi trong Hiến-Pháp 1.4.67 : Quốc-Gia sẽ khoan-hồng để cho họ có cơ-hội đem năng-lực và có ý-chí phục-vụ, xóa bỏ lỗi lầm trong quá-khứ.

V.- THÀNH-QUẢ CỦA CHÁNH-SÁCH CHIÊU-HỒI TỪ 18.2.63 ĐẾN 30.8.69 :

A.- TIẾP-NHẬN HỒI-CHÁNH-VIÊN : (tài-liệu do Nha Phục-Hoạt cung-cấp)

Tính đến nay, tổng số Hồi-Chánh-Viên lên đến 123.812 người, phân-tích số Hồi-Chánh này ta thấy rằng :

1.- Tính theo từng năm :

- Năm 1963	11.248	người
- - 1964	5.417	-
- - 1965	11.121	-
- - 1966	20.242	-
- - 1967	27.178	-
- - 1968	18.171	-
- - 1969	30.432	- (đến 30.8.69)

2.- Phân-tách theo thành-phần :

- Quân-sự	77.090 người
- Chánh-trị	33.852 -
- Thành-phần khác	12.870 -

B.- TỔNG SỐ VŨ-KHÍ DO HỘI-CHÍNH-VIÊN MANG THEO KHI TRÌNH -
DIỄN : (tài-liệu do Phòng Thống-kê, Nha Hành-Chánh Pháp
Chế cung-cấp)

- Cộng-đồng	: 294 khẩu
- Cá-nhân	: 7.052 -
-Bộ-phận súng cộng-đồng	: 43 -
- Đạn	: 243.449 viên
- Lựu đạn, mìn	: 9.383

C.- CÔNG-TÁC TUYÊN-VẬN :

Với công tác này, chánh-sách Chiêu-Hồi nhằm mục -đích tuyên truyền, vận-động mọi người, mọi thành-phần trong hàng -
ngũ Việt-Cộng, ý-thức được chánh nghĩa Quốc-Gia và sớm quay về
cộng-đồng Dân-Tộc. Trong công-tác này, cơ quan Chiêu-Hồi dẫn
lực cả về 2 mặt nổi và chìm.

1.- Công-tác nổi : gồm truyền đơn, thư kêu gọi, phóng -
thanh, phát-thanh, vô-tuyên truyền, hình, sách báo

2.- Công tác chìm: Đã được tổ-chức trên 375 tổ Tam-Tam gồm
1.125 người, tổ chức được hơn 63 mật-báo-viên, móc nối được -
10.660 Cán-binh Việt-Cộng Hồi-Chánh.

D.- CÔNG TÁC HUẤN-CHÁNH, PHỤC-HOẠT, NHỮNG CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT

Về phần của những công tác này, chúng tôi sẽ đề cập một
cách đầy đủ chi tiết trong phần II.

ĐOẠN A : CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Trong việc thực-thí Chánh-Sách Chiêu-Hồi cũng như chương-trình hoạt-động, công-tác Chiêu-Hồi được chia ra làm ba giai-đoạn chánh :

1.- Kêu gọi, vận-động Cán-binh Việt-Cộng về Hồi-Chánh :

Trong công-tác này với tiêu-hướng là vận-động các cấp dân-quân-chánh, đặc biệt là những người có con em theo Cộng-Sản kêu gọi Hồi-Chánh, mặc khác cải-tiến trong kỹ-thuật tuyên-vận để tấn-công tâm-lý địch, gây mâu-thuân và chia rẽ hàng-ngũ Cán-binh, đồng thời phổ-biến sâu rộng Chánh-Sách Chiêu-Hồi và Chánh-Sách Đại-Đoàn-Kết Dân-tộc trong lãnh-vực Chiêu-Hồi.

2.- Tiếp-nhận và huấn-chính Hồi-chánh-viên :

Nhằm đánh tan mặc-cảm tội lỗi và nghi ngờ nơi các Hồi-Chánh-Viên.

3.- Phục-hoạt Hồi-chánh-viên :

Bằng cách tạo cho họ có cơ-hội để hòa mình với Cộng-Động Quốc-Gia, giúp các hồi-chánh-viên có điều-kiện để tích-cực đóng góp khả-năng và thiện-chí vào công cuộc xây-dựng chung, tức là tạo điều-kiện để cho những người đã trở về Hồi-Nhập với đời sống Cộng-Động Quốc-Gia Dân-Tộc và góp phần diệt Cộng đặng nước.

Trên đây là những giai-đoạn công-tác chính của Chánh-Sách Chiêu-Hồi mà chúng tôi tóm lược đại-cương, cũng như về Chánh-sách Chiêu-Hồi để chúng ta có một khái-niệm tổng-quát, hầu để đối những vấn-đề then chốt của đề-tài mà chúng tôi sẽ được đề-cập trong phần sau.

Như vậy, chúng ta thấy rằng, công cuộc Chiêu-Hồi là một công việc chung của toàn quân, toàn dân và toàn quốc. Mọi người chúng ta ai ai cũng có bổn-phận và nhiệm-vụ này. Chính sách Chiêu-Hồi không thể thành-cong một cách tốt đẹp, kết-quả như ý, nếu không có sự tham-gia tích-cực của nhân-dân, chính sự tham-gia của khối vĩ-dại quần-chúng này, khiến cho họ không thể nào cưỡng lại tiếng gọi của nhân-dân, vì trong hai cuộc Cách-mạng, ai nắm được nhân-dân là cuộc Cách-mạng đó toàn thắng, ngược lại ai đi ngược lại nguyện-vọng, tiếng nói của nhân-dân thì sẽ bị tiêu-diệt ngay. Kinh-nghiệm lịch-sử đã nhiều lần chứng-minh cho chúng ta điều đó.

o
o o

PHẦN HAI

VẤN ĐỀ HỘI NHẬP CÁC
CÁN BINH HỒI CHÁNH



Trong phần thứ nhất, chúng tôi đã trình-bày một cách đại-cương về Chánh-sách Chiêu-Hồi, trong đó ba công-tác được đề ra thực-thị Chánh-sách là : công-tác tuyên-vận, công-tác tiếp-nhận và huan-chính, và sau cùng là công-tác phục-hoạt.

Đĩ nhiên, trong ba công tác trên đều có một tầm quan-trọng đáng kể trong việc thực-thị Chánh-sách. Tuy nhiên, xét về mục-tiêu tối-hậu thì công tác sau cùng có thể nói là quan-trọng hơn cả, đó là một công-tác tiếp-nối công-tác tuyên-vận và huan-chính mà cũng là công-tác để hoàn-thành Chánh-sách Chiêu-Hồi.

Một Cán-Binh Việt-Cộng trở về hàng ngũ Quốc-Gia, đó là sự thành-cong trong công-tác tuyên-vận, việc đã thông tư-tướng chuyên-hướng chánh-trị, nhận chân chánh-nghĩa Quốc-Gia đó là sự thành-công của việc huan-chính, còn vấn đề tạo sự ổn-định trong đời sống chánh-trị, gia-tăng tiềm-lực quốc-gia vào công cuộc chiến-đau hiện tại, đó là công-việc của vấn-đề phục-hoạt tức là tạo cho họ có một cơ hội thuận tiện, một hoàn-cảnh thích hợp để sớm HỘI-NHẬP vào đời sống Cộng-Đồng Quốc-Gia. Ngay trong bản-chất của danh từ phục-hoạt tức là phục-hồi sinh-hoạt bình thường cho Hội-Chánh-viên. Chúng ta làm thế nào đánh tan được những mặc cảm bị cách biệt, tội lỗi nơi Hội-Chánh-Viên, phải đại-ngộ, xử-dụng họ như thế nào để họ có thể tha-thiết trong đời sống hiện tại và sự ra đi, từ bỏ hàng ngũ Cộng-sản không làm cho họ một hội hận nào. Dĩ nhiên là trong nếp sống hiện tại, trong sinh-hoạt chánh-trị bình thường của Quốc-Gia, trong mọi hoàn-cảnh đối với Hội-Chánh-viên là một sự ngỡ-ngàng không ít. Tất cả mọi sinh-hoạt đều xa lạ đối với họ ngay trong vấn-đề tự-do căn-bản của cá nhân họ, họ cũng cảm thấy cởi mở rất nhiều. Tự do cá-nhân không còn bị hạn chế, gò bó và đe dọa nữa, chính họ là những người để nhận thấy như thế, chính vì thế, công-tác phục-hoạt phải được thực-hiện trên hai lãnh vực :

- lãnh-vực chánh-trị
- lãnh-vực đời sống

Ngoài ra, công-tác này còn bao gồm cả công tác liên -
lạc tiếp nối với Hội-chánh-viên đã được phục-hoạt để ~~đào~~ thành
một lợi-khí tuyên-vận Chiêu-Hồi, giúp đỡ Hội-chánh viên trong
các trường-hợp khó-khăn xảy đến cho họ, ngăn chặn âm-ưu địch
trong trường-hợp nội-tuyên. Nếu vấn-đề này được thực-hiện một
cách chu đáo, sẽ có một hấp-lực mạnh mẽ đối với Cán-binh Việt
Cộng, khiến tiềm-lực đối-phương mau suy-giảm, hàng ngũ sớm
suy sụp. Không một cơ-hội nào có ảnh-hưởng tốt để giúp cho họ
có cuộc sống thích ứng và thoải-mái trong hoàn-cảnh sinh-hoạt
mới của Quốc-Gia, của những người tự-trị, hơn là công-tác
phục-hoạt của Chánh-Sách Chiêu-Hồi.

Muốn thực-hiện công-tác này, ít ra người Hội-Chánh phải
được đón tiếp và huân-chánh như thế nào để cho họ có một ác
ý với chủ-nghĩa Cộng-Sản và đầy thiện-cảm với Chánh - nghĩa
Quốc-Gia tự do. Đó là những giai-đoạn chuẩn-bị cho vấn-đề Hội
nhập.

Chương Một

NHỮNG GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ CHO VẤN ĐỀ HỘI NHẬP

ĐOẠN A. - VẤN ĐỀ TIẾP NHẬN

Sau khi chúng ta vận-dộng nguồn nhân-lực trong nước động-viện tất cả các cấp Dân-Quân-Chánh để phổ-biến Chánh-Sách Chiêu-Hồi, thì giờ đây tất cả các cơ quan nói trên phải có bổn-phận tiếp đón người Hồi-Chánh một cách tử-tê và ân-cần cơ tránh cho người Hồi-chánh mọi mặc-cảm tại hại bằng cách cư xử khéo-léo, nói năng lễ-độ, tế-nhi và khuyến khích họ trong tinh-thần cởi mở, thành-tâm hợp tác với chúng ta trong nhiệm-vụ chung của dân-tộc, một khi họ có ý thành-thật trở về với ta.

I. - TIÊU-HƯỚNG :

Những tiêu-hướng trong công-tác này là :

- Thi-hành nghiêm-chỉnh Chánh-sách Chiêu-Hồi, cố-gắng giữ đúng những gì mà Chánh-sách đã hứa cho họ.

- Đánh tan những mặc-cảm tội lỗi và nghi ngờ nơi Hồi-chánh-viên.

- Đặt nặng công tác xác định Hồi-chánh viên, xác-nhận những chi tiết về trường-hợp hồi chánh và lý-lịch cảnh-hình đương sự, để đương-sự được chánh thức công nhận là một công-dân trong cộng-đồng dân-tộc, được hưởng những bảo-đảm danh-dự quyền-lợi tinh-thần và vật-chất, đồng-thời chúng ta cũng có thể loại-đạo bằng sự xác định này các trường-hợp lợi dụng những đảm-bảo và quyền-lợi dành cho Hồi-chánh-viên, hoặc thanh-lọc những trường-hợp trá hình để nằm vùng hay trốn quân-dịch của những phần tử bất hảo.

II.- CÔNG-TÁC :

- Theo Huấn-thị 222/HT/CH ngày 15/11/68 do Thủ-Tướng Chánh-Phủ ban-hành thì các cấp Dân-Quân-Chánh và các Binh-Sĩ Đồng-Minh phải niệm nở, tiếp đón hồi-chánh-viên trình-diện. Nếu đương-sự có mang theo vũ-khí thì phải tương-thường trong một thời-gian ngắn nhất theo giá-biểu ấn-định của Bộ Chiêu-Hồi.

- Thứ đến là việc chuyên giao hồi chánh. Tùy theo nơi và đơn-vị mà hồi chánh-viên ra trình-diện mà thời-gian và nơi chuyên tiếp có thể khác nhau:

1.- Tại các đơn-vị VNCH và Đồng-Minh :

Chuyên về Bộ Chỉ-huy tiểu-khu, phòng 2 liên hệ trong vòng 48 giờ kể từ lúc tiếp-nhận hồi-chánh-viên trình-diện đầu tiên.

2.- Tại các Tiểu-Khu :

Phòng 2 Tiểu-Khu có nhiệm-vụ tiếp-nhận các Hồi-chánh-viên từ các đơn-vị đưa về với các loại vũ khí, tài-liệu, quan dụng cùng với phiếu tiếp-nhận hồi-chánh có ghi nhận rõ - rằng trường-hợp hồi-chánh, công-trạng, thành-tích, lý-lịch sơ khởi của đương-sự. Nơi đây sẽ làm những công việc chuyên môn của họ nếu cần, và phải chuyên sang Ty Chiêu-Hồi trong thời-gian tối đa 72 giờ kèm theo những chi-tiết liên-hệ.

3.- Tại các cơ-quan Dân-Chánh khác :

Hồi-chánh-viên phải được chuyên thẳng về Ty, hoặc Chi Chiêu-Hồi gần nhất, kèm theo phiếu tiếp-nhận hồi-chánh như đối với các đơn-vị quân-sự, với tất cả vũ-khí, tài-liệu do hồi-chánh-viên đem nộp. Thời-gian các nơi này được giữ hồi-chánh-viên là không quá một ngày kể từ khi mới bắt đầu tiếp-nhận.

4.- Tại các cơ quan Chiêu-Hồi Địa phương :

Nơi đây phải lập ngay cho họ một phiếu hồi-chánh ngay trong lúc tiếp-xúc đầu tiên.

- Tiếp theo giai-đoạn chuyển giao là việc xác định lý-lịch và thanh-lọc. Giai-đoạn này phải thực-hiện kỹ-lưỡng để phát-hiện những trường hợp trá hồi-chánh để nắm vững, phá hoại hoặc giả danh hồi-chánh để được hoãn-dịch. Muốn vậy, ta phải thực-hiện những công tác sau đây :

+ Xác-định sự-kiện hồi-chánh, tìm hiểu thêm lý-dokhiến đương sự hồi-chánh.

+ Xác-định lý-lịch hồi-chánh-viên.

Trong trường-hợp nếu phát-giác được những trường-hợp trá hình thì hồi-chánh-viên phải chịu những chế-tải theo luật định tùy theo những trường-hợp khác nhau.

ĐOẠN B : CÁC CÔNG TÁC PHÂN HẠNG VÀ HUẤN CHỈNH

Sau khi Hồi-chánh-viên được hợp-thức-hóa tình - trạng công-dân của họ (qua phần xác-định lý-lịch), trong thành-phần đó người ta cũng chia ra làm 4 hạng để tạo sự dễ dàng cho việc huấn-chỉnh và xử-dụng họ sau này (1)

Đây là một vấn-đề có ý nghĩa chánh-trị rộng lớn, đó không thể coi là một kỹ-thuật đơn thuần được. Chúng ta có phân hạng đúng, tổ-chức lớp huấn-chánh đúng trình độ Hồi-chánh-viên có xử-dụng đúng, đối xử tốt đẹp, thì ảnh-hưởng chánh-trị mới sâu rộng và kết-quả Chiêu-Hồi mới khả-quan như ý. Muốn vậy, công việc này cần phải đặt ra một số tiêu-hướng căn-bản và phải thực-hiện những công tác hoặc nhứt thời, hoặc trường cửu, hầu theo sát những tiêu-hướng được đề ra.

I.- TIÊU-HƯỚNG HUẤN-CHÍNH :

Vì rằng đối với những người ra hội chánh dù thuộc thành phần nào, chánh-trị hay quan-sự đều phải bị tiêm nhiễm ít nhiều tư-tưởng Cộng-San, một tư-tưởng đã được nung đúc thành hình qua nhiều thế-hệ bởi những luận-điều tuyên-truyền và kỹ-thuật Giáo-Dục sắc bén của họ. Nếu tàn-dư tư-tưởng và ý-thức hệ này không được giải-quyết dứt-khoát triệt để thì có thể gây ra những tư-tưởng sai lầm khi họ chạm vào thực tế. Vấn đề huấn chánh còn có tầm quan-trọng xa hơn nữa tức là võ-trang cho họ một lập-trường chiến-đấu mới một ý-thức-hệ mới, có thể thì mới cai-thiện họ được thành những con người khá-dĩ phục-vụ đắc lực cho quốc-gia dân-tộc.

Một tiêu-hướng khác là áp-dụng triệt để phương-pháp đối-thoại và hội-thảo, tăng-cường giảng-viên có khả-năng nhất là xử-dụng Hội-chánh viên đã có lập-trường quốc-gia vững chắc tham nhuan tư-tưởng tự-do, chính nghĩa dân-tộc làm giảng viên bảo-đảm hội-chánh-viên khi phát biểu tư-tưởng, tránh gò bó một chiều, vừa chắc-chẽ, vừa nhẹ nhàng, nghĩa là lấy tư-tưởng để giải-quyết tư-tưởng, không dẫn áp-đá kích hay hạn chế dân-chủ

II.- CÔNG-TÁC :

Trong phần này, riêng tài-liệu giáo-dục thì người ta cố gắng lựa chọn và phân ra làm ba loại :

1.- Phân biệt kháng-chiến với Pháp :

Mục-dịch của tài liệu này, để Hội-chánh viên nhận thức được bản-chất Cộng-San phản-bội Quốc-Gia, Dân-tộc, Cộng-San không yêu nước, không kháng chiến, độc-tại và tàn-bạo .

2.- Những đường-lối và chánh-sách của chánh-phủ :

Để cho Hội-chánh viên nắm vững tình-hình Quốc-Gia, tha-thiết với chánh-thể tự-do và dễ-dàng cải-tạo tư-tưởng.

3.- Những nhiệm vụ công tác của người Hồi-chánh :

Chống lại thái độ cầu an, vô trách nhiệm đồng thời gia tăng tiềm lực của ta và cố cơ hội HỘI NHẬP vào cộng đồng Dân-Tộc.

Thứ đến viên huan chính được tổ chức thành lớp học tại Trung-Tâm Chiêu-Hồi địa phương hoặc Trung-Ương, và thời gian mỗi khóa học từ mười lăm ngày đến một tháng. Tất cả đều tùy thuộc theo trình độ và tầm quan trọng của từng cá nhân hồi chánh viên khi còn tại chức trong hàng ngũ Cộng-Sản. Như chúng ta đã biết sở dĩ có lớp huan chính là để xác định lập trường, đã thông và cải tạo tư tưởng, hiểu rõ đường hướng của quốc gia miền Nam và vai trò người hồi chánh trong công cuộc cách mạng dân tộc. Người hồi chánh phải sáng suốt, nhận định mặt trái của chánh phủ Cộng Sản xuyên qua những chiêu bài giả tạo như "Giải Phóng Miền Nam", "Đấu tranh giai cấp", "Xã Hội Chủ Nghĩa", "Thế giới Đại Đồng", "Cách Mạng Dân Tộc" và "Nhân Dân" "Cải cách ruộng đất" phải tích cực tham gia các buổi thuyết trình học tập, không thể thụ động và Hồi chánh viên phải tự kiến tạo cho mình một lập trường Quốc Gia vững chắc để làm điểm tựa cho mọi hoạt động sau này và điều cần nhớ là lập trường hay phải được xây dựng trên tinh thần tự giác, tự nguyện trên căn bản tự do *đến đâu*

Sau cùng là chương trình huan chính : thông thường chương trình này gồm 22 môn học, trong đó :

- 6 môn nói về chánh sách Chiêu-Hồi, qui chế hồi-chánh, vấn đề hồ sơ và căn cước cho hồi chánh, định cư, huan nghề, hoàn hương, xử dụng và liên lạc.

- 5 môn bàn về lịch sử đấu tranh của dân tộc chống Bắc xâm lăng, Pháp, Nhật, cuộc đấu tranh từ năm 1945-1954 tình trạng Việt-Nam sau hiệp định Genève, Cách Mạng 1.11. 63.

- 11 môn bàn về xây dựng quan điểm gồm hai phần :

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHG- 1078

- * Phần I : Những vấn đề của Cộng-Sản (5 đề tài)
- * Phần II: Những vấn đề của Quốc-Gia (6 -)

Ngoài ra còn có những cuộc thăm viếng các cơ sở Văn-Hóa, Xã-hội, Kinh-tế, quân-sự, xen lẫn vào chương-trình để Hội Chánh-viên thấy tận mắt những tiến-bộ của Chánh-phủ. Hơn nữa, chương-trình huấn-chính còn dành ra hai ngày cuối khóa để trải nghiệm trình-độ học-viên.

Tóm lại, trong chương này, chúng ta thấy rằng hai vấn đề được nêu lên để chuẩn-bị cho việc hội-nhập cán-binh Việt - Cộng hội-chánh là tiếp-nhận và huấn-chính. Mọi một công tác đều có một sắc-thái và tầm quan-trọng riêng của nó. Nếu qua hai giai-đoạn trên mà hội chánh-viên không có một thắc mắc một phàn-nạn nào về chánh sách cũng như cách đối xử của các cấp Dân-Quản-Chánh khi tiếp xúc với họ, dĩ nhiên, chúng ta có thể tin tưởng một cách hoàn-toàn dù muốn dù không, nơi thăm-tâm họ, trong lập-trường họ cũng thể hiện một phần nào lòng thành-khan và ý-chí sáng suốt đầy thiện cảm với chính - nghĩa Quốc-Gia. Đó cũng là một thành-công lớn của Chánh-sách vì đã dùng chánh-trị giải-quyết phần nào chiến-tranh, tiết kiệm được xương máu dân-tộc. Người ta không ngần ngại gì mà không hân-hoan, sung-sướng đón nhận hơn 123.812 Cán-Binh Việt-Cộng Hội Chánh và xem đó là một con số vĩ đại đã làm suy giảm tiềm lực của đối phương.

Tuy nhiên, sự thành công đó chỉ có thể đánh dấu bằng một con số để chiết tính theo tinh-thần thống-kê toán học không hơn không kém. Nói thế có nghĩa là chúng ta chỉ biết rằng tiềm-lực địch quân, quân số địch hiện thời bị giảm hơn 123.812 người là cùng, còn những ảnh-hưởng khác, những thành-công khác quanh con số nói trên-lại không được đề cập đến. Hơn nữa mục-tiêu tối-hậu của chánh-sách Chiêu-Hồi không hẳn chỉ làm giảm tiềm-lực địch mà còn phải gia-tăng tiềm-lực của ta nữa. Như thế, vấn-đề thứ hai của chúng ta mới là vấn-đề quan-trọng hơn vấn đề trước, đó là vấn đề HỘI NHẬP CÁN BINH VIỆT CỘNG HỘI CHÁNH mà chúng tôi lần lượt sẽ đề cập trong những chương sau

GHI-CaŨ : (1)

Hạng A : Có khả-năng giúp ta về mặt tuyên-truyền và tin báo

- Từ xã-ủy đến Tỉnh-ủy.
- Cán-bộ chuyên-môn trong các ngành thuộc hệ các cấp Ủy-Đang như Đảng-Vụ, Đan-vận, Mặt Trận, Binh-vận, Tuyên-huấn.
- Cán-bộ chỉ huy từ Trung-Đội-Trưởng trở lên
- Cán-bộ-lãnh đạo Chánh-Trị từ Xã trở lên : Mặt Trận Giải-Phóng, Phụ Nữ, Thanh niên, Nông-dân, Công Nhân

Hạng B : Không phải Cán-bộ quan trọng, thiếu khả-năng cộng tác, bị lôi cuốn, lỡ làm, chưa phạm tội :

- Cán-Bộ từ Chỉ-Huy trở xuống
- Đảng-viên thường (VC)
- Đội-viên trong các lực-lượng võ-trang Việt Cộng
- Nhân-viên thường thuộc các ngành chuyên môn VC như Giao-thông, liên lạc, tiếp tế, kinh tài.
- Đoàn viên, Hội viên các Đoàn thể Việt-Cộng.

Hạng C : Vô nghề-nghiệp, không gia-đình, chưa phạm tội hoặc phạm nhẹ, Ban trị sự áp không nhìn nhận. Hạng này gồm những đảng-viên, binh lính, nhân-viên, hội viên đoàn viên thường của VC và một số Cán-bộ không quan-trọng.

Hạng D : Hạng phạm tội, có án hay chưa án, từng giết người ám sát, đốt nhà... Quân nhân, Cán Bộ Quốc-Giá biến thủ rồi đào ngũ theo VC



HỘI CHÁNH VIỆN ĐANG ĐƯỢC HUẤN LUYỆN



PHOTOGRAPHIC RECORD OF THE VIETNAM VETERANS' ASSOCIATION

VIETNAM VETERANS' ASSOCIATION



VẤN ĐỀ HỘI NHẬP

ĐOẠN A : TIÊU HƯỚNG

Bên về vấn đề này, chúng ta nhận thấy rằng không phải là vấn đề có thể giải quyết một cách dễ dàng, không thể chỉ tay năm ngón, hay dùng những lý thuyết cao siêu, gói ghém nhiều danh từ hoa-mỹ giải quyết bằng tư tưởng được. Trái lại, đó là vấn đề thực, vấn đề sống, luôn luôn theo sát tình thế của đất nước và nhu cầu nơi hội-chánh-viên.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào để cho hội chánh-viên không còn những mặc cảm bị cách biệt với người Quốc-Gia nữa, nghĩa là chúng ta phải làm sao, tạo điều kiện nào để cho Hội-Chánh-viên có thể hoạt động được với cuộc sống hiện tại, để cho họ có đủ điều kiện góp năng-lực vào công cuộc kiến-thiết xứ sở và tạo cho họ một ý-thức rằng trong cộng-đồng Quốc-Gia này phải là một cộng-đồng của Dân-Tộc, trong đó họ là một phần-tử

Do đó những tiêu-hướng được đề ra trong công-tác này là :

- 1.- Tạo sự ổn-định trong đời sống Quốc-Gia.
- 2.- Gia-tăng tiềm-lực Quốc-Gia và sử-dụng tiềm lực ấy vào công cuộc xây-dựng đất-nước trong thời chiến cũng như trong thời bình.
- 3.- Tất cả những công-tác phục-hoạt phải đặt trên hai khía cạnh chánh-trị và đời sống.
- 4.- Tạo thành một-lực-lượng mạnh mẽ để hỗ-trợ cho chánh-sách Chiêu-hồi trên khía cạnh chánh-trị và tâm-lý.
- 5.- Vấn đề hội-nhập cần phải có sự phối hợp và yểm trợ của các cơ quan dân sự, quân sự, kể cả những thành phần trong dân chúng nữa.

Để hoàn thành ý nghĩa Chánh-Sách Chiêu-Hồi cũng như thực-thi đúng những tiêu-hướng được đề ra. Sau đây là những công-tác khả dĩ đem đến kết quả mong muốn phần nào.

ĐOẠN B : CÔNG TÁC

TIÊU ĐOẠN I : LÃNH VỰC CHÁNH TRI

Trong lãnh vực này là nhằm xác nhận quyền công - dân của Hồi chánh viên.

I.- CĂN-CƯỚC :

Tổng Nha Cảnh-Sát đã thỏa hiệp với cơ quan Chiêu Hồi ban hành các thủ-tục đặc biệt tương đối dễ dàng để cấp báo cáo thể căn-cước cho hồi-chánh-viên trong thời-gian hai tháng họ lưu-trú tại Trung-Tâm Chiêu-Hồi. Hồi-chánh-viên được miễn phí

II. - CHỨNG-TỪ KHAI-SANH :

Cơ quan Tư-pháp thuận cấp giấy thể-vì khai-sanh cho các hồi-chánh-viên và miễn phí cho họ.

III.- NGHĨA-VỤ QUÂN-SỰ :

Bộ Quốc-Phòng thuận cho các Hồi-chánh viên :

- Hoàn-dịch một năm kể từ ngày trình-diện hồi-chánh.
- Hoàn-dịch trong suốt thời-gian phục-vụ tại các đơn vị võ-trang tuyển-truyền.

- Những người nằm trong hạn tuổi chót quân-dịch, thì phải thi-hành ngay trong năm hạn tuổi chót dù rằng thời-gian hoàn-dịch chưa đủ một năm.

IV.- QUYỀN BẦU CỬ VÀ ỨNG CỬ :

Trước kia Phủ Đạc-Ủy Hành-chánh, chánh thức nhận người hồi chánh có quyền bầu-cử và ứng-cử Hội-Đồng Nhân-dân xã (nay là Hội-Đồng Xã), Trưởng-ấp và phó Trưởng-ấp, nếu hội đủ điều-kiện do luật định. Điều này được chứng minh bởi sự đắc cử chủ-tịch xã của một hồi-chánh-viên tại Bình-Dương.

TIỂU ĐOẠN 2 : LÃNH VỰC ĐỜI SỐNG

I.- HOÀN-HƯƠNG :

Sau 2 tháng lưu-trú tại Trung-tâm, người Hồi - chánh được hoàn-hương trở về với gia-đình tại vùng có an-ninh.

Khi hoàn-hương, họ được cấp một giấy hoàn-hương và với giấy này họ sẽ trình-diện chánh-quyền xã, nơi cư-ngụ để hợp-thức hóa quyền lưu trú. Giấy này xác nhận quyền công-dân của họ với đầy đủ tư-cách và cùng với công việc cấp giấy này, họ sẽ được hưởng một trợ cấp là 1.000\$00. Như vậy, họ sẽ có dịp sống với những người quốc-gia cộng-đồng mà họ đang hội-nhập vào. Họ quen dần với mọi sinh-hoạt chánh-trị, kinh-tế, văn-hóa v.v.....

Kể từ 10.2.1963. đến 31.8.69, đã có vào khoảng 68.985 người được cấp giấy hoàn-hương so tổng số 123.812 người hồi-chánh. Với tổng số này được phân chia như sau :

Vùng	: 1963	: 1964	: 1965	: 1966	: 1967	: 1968	: 1969	: Tổng cộng
ICT	: 92	: 129	: 899	: 1256	: 1972	: 2866	: 1305	: 7.519
IICT	: 323	: 154	: 861	: 5814	: 7568	: 1679	: 1224	: 17.623
IIICT	: 494	: 784	: 3024	: 4985	: 6727	: 3964	: 6616	: 27.924
IVCT	: 58	: 43	: 386	: 421	: 926	: 141	: 30	: 2.005
Cộng	: 2791	: 1549	: 6975	: 15972	: 22086	: 9306	: 6945	: 68.985

Trong công-tác này, Bộ Chiêu-Hồi đặt nặng việc theo dõi tình-hình Hồi-chánh hoàn-hương trong các trường-hợp sau đây :

- Thay đổi địa chỉ hoàn hương
- Bị Việt-Cộng bắt cóc, ám sát
- Tái hoạt-động cho Việt-Cộng
- Chết vì bệnh tật, tai-nạn
- Hồi-chánh-viên bị kẹt trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng.
- Hồi-chánh từ tỉnh khác về địa-phương hay ngược lại

Khi có những sự thay đổi kể trên, cơ quan Chiêu-Hồi Tỉnh phải lập báo cáo gửi về Trung-Ương để kịp thời cập nhật hóa tình-trạng của các đương-sự. Sau đây là bảng kiểm kê tình hình Hồi-chánh hoàn-hương trong toàn quốc (có kiểm soát chắc chắn) :

- Di-chuyển đi nơi khác có khai báo	0,60%	(417 người
- Dời nơi cư-ngụ không khai báo	1,45%	(1'02 -
- Gia-nhập Quân-Lực VNCH	3,12%	(2155 -
- Gia-nhập các ngành khác	1,07%	(742 -
- Tái hoạt-động cho Việt-Cộng	0,36%	(248 -
- Bị Việt-Cộng ám-sát	0,09%	(59 -
- Bị Việt-Cộng bắt cóc	0,05%	(37 -
- Bị Chánh-quyền bắt giữ	0,04%	(31 -
- Mất tích	0,02%	(12 -
- Tử-thương, bệnh chết	0,13%	(101 -

Tổng cộng

4.794 người

Một điều cần lưu ý trong việc hoàn-lương là với số 68.985 người được cấp giấy hoàn-hương, Bộ Chiêu-Hồi chỉ có thể kiểm soát được 34.278 người gồm :

- 21.957 thuộc thành-phần quân-sự
- 9.960 thuộc thành-phần chánh-trị
- 2.661 thuộc thành-phần khác

Số dĩ có tình-trạng này là vì sự kiểm-kê chỉ mới được chú ý kể từ 1967 trở về đ.ây.

II.- ĐỊNH-CƯ TẠI LÀNG CHIÊU-HỒI :

Việc lập làng Chiêu-Hồi là để giải-quyết cho những Hội Chánh-viên có nơi sanh quán tại vùng bất an-ninh và các Hội chánh-viên loại Bắc-Việt xâm-nhập. Mỗi làng có thể dùng định cư cho 100 gia-đình hội-chánh. Nơi đó, họ được cấp đất, giúp đỡ làm nhà riêng, thiết-lập các công-đó như trường học, phòng phát thuốc, nhà hộ-sanh

1.- Điều-kiện lập làng Chiêu-Hồi :

Theo tinh thần Thông-Tư 241/TBTTCH/CH/VP ngày 13.4.67 thì việc lập làng Chiêu-Hồi phải có một số điều-kiện tối-thiểu sau đây :

- Tọa-lạc tại vùng có an-ninh,
- Đất có thể trồng trọt hoặc chăn nuôi được.
- Phải thuận-tiện giao-thống để dễ-dàng giúp đỡ, bảo vệ, đồng thời để cho Hội-chánh-viên định-cư có thể sinh sống bằng nhiều nghề tự-đo khác ngoài việc canh-tác và chăn nuôi.

- Đất lập làng Chiêu-Hồi phải là đất công, tuy nhiên có thể xử-dụng đất tư nếu được thuê dài hạn và Hội chánh-viên định cư tự dài thọ tiền thuê đất.

- Phải có đủ số Hội chánh-viên tình-nguyên định - cư (100 gi a đình).

2.- Thế-thức thực-hiện :

a.- Tuyển dụng cán-bộ lập làng : Chọn trong số hồi chánh-viên định-cư, những người có khả-năng, thiện-chí để thành lập toàn cán-bộ xây-dựng làng. Số cán-bộ này không được hưởng số thù-lao quá mức dự trù trong dự án và việc tuyển dụng cán-bộ này do quyết-định của tỉnh-trưởng sở quan.

b.- Nhà ở : Mỗi gia-đình hồi-chánh được cấp 10.000\$ 00 để xây cất nhà và hồi-chánh-viên phải tự tay cất lấy. Số tiền này dùng mua vật liệu (trừ tole và ciment do CORDS cấp). Trong việc cất nhà, Tỉnh nên tổ-chức cho hồi-chánh-viên định cư làm theo lối tập thể, không được đầu thầu xây cất. Mẫu nhà nên thống nhất. Kích thước tối thiểu là : 4m X 6m cho nhà chiếc hay 8m X 6m cho một nhà đôi.

c.- Chương-trình phát-triển đời mới :

1.- Đường sá : Do hồi-chánh-viên định-cư phụ-trách với sự trợ giúp của Ty Công-chánh hoặc đơn-vị Công-binh của Tỉnh.

2.- Ân cất :

* Văn Phòng áp : Gồm văn phòng Ban-Trị-Sự áp, phòng thông-tin, phòng họp, trạm y-tế theo kích thước của 2 phòng học áp Tân-sinh.

- Chi-phí xây cất : 120000\$00 (tole, ciment do Cords cấp)

- Chi-phí trang-bị bàn ghế văn-phòng áp : 50.000 \$00

* Trường học sơ cấp : Số trường dự trù xây cất tùy thuộc số học-sinh trong làng và chỉ xây cất trong trường hợp gần làng trong vòng một cây số mà không có một trường học nào khác.

- Chi-phí xây cất : 60.000\$00 (Tôle, ciment do Cords cấp)

- Chi-phí trang-bị bàn ghế : 25.000\$00

- Giáo-viên : Do Tỉnh bổ-nhiệm và đài thọ lương bổng.

* Nhà huấn-nghệ : Có thể được xây cất bằng một phòng học áp tân-sinh để dạy nghề như : mộc, may

- Chi-phí xây cất : 60.000\$00 (Tôlê, ciment do Cords cấp)

3.- Hồ-sơ kỹ-thuật : Do Ty Kiến-thiết sở tại thiết-lập .

d.- Trợ-cấp âm-thực : Tỉnh có thể phát bằng tiền mặt, gạo được phát theo đơn-vị gia-đình, thời hạn trợ-cấp là sáu tháng, mắm muối được phát theo đầu người, thời hạn trợ cấp là 90 ngày :

- Gạo 2.100\$00 (Mỗi gia đình)

- mắm muối 2.250\$00 "

- Bất-thường-chi . 1.000\$00 "

e.- Trợ-cấp gia-dụng : Mỗi gia-đình được cấp 2.000\$00 để mua sắm gia-dụng như bàn ghế, giường, dụng-cụ nhà bếp ..

3.- Kinh-phí mỗi làng Chiêu-hồi : Từ 3 đến 4 triệu :

- Những dự-án năm 1965 : 3.173.600\$00

- Những dự-án năm 1966 : 3.233.600\$00

- Dự-án năm 1966 bổ túc : 3.610.000\$00

- Những dự-án năm 1967 : 3.750.000\$00

- Những dự-án năm 1968 : 3.650.600\$00

- Những dự-án năm 1969 : 3.589.200\$00

4.- Địa-phương-hóa các làng Chiêu-Hồi :

Sau khi việc lập làng Chiêu-Hồi đã hoàn tất thì sẽ được chuyển giao cho Tỉnh và được xem như là một trong những ấp Đới mới của Tỉnh. Vì thế, nên khi thành-lập làng Chiêu-Hồi, Tỉnh nên áp-dụng đường-lối xây-dựng ấp của Bộ Xây-Dựng,

để khi xây dựng xong làng Chiêu-Hồi có đầy đủ tiêu-chuẩn của một ấp đời mới. Tính được tự do đặt tên cho làng và phải thông báo với Trung-Ương để tránh việc trùng tên với nơi khác .

Sau đây là tình-hình lập làng Chiêu-Hồi trong toàn - quốc kể từ năm 1964 đến nay và kể luôn cả những dự án chưa khởi công.

- 16 làng đã hoàn-thành (trong đó có Phước-Tuy và Long An mà chúng tôi có thăm viếng)

- 12 làng đang xây gần hoàn-thành.

- 8 làng đang khởi công (Trong đó có Gò-Công, nơi mà chúng tôi đã viếng thăm trong 2 ngày).

- 20 làng chưa khởi công.

Trong số những làng Chiêu-Hồi trên đã định- cư được 2.317 gia-đình, trong đó gồm 2.097 hồi-chánh-viên và 8787 người thuộc thân nhân của họ. Như vậy, tổng số nhân số hiện sống trong những làng Chiêu-Hồi lên đến 10.884 người.

III.- CÔNG-TÁC HUẤN-NGHỆ :

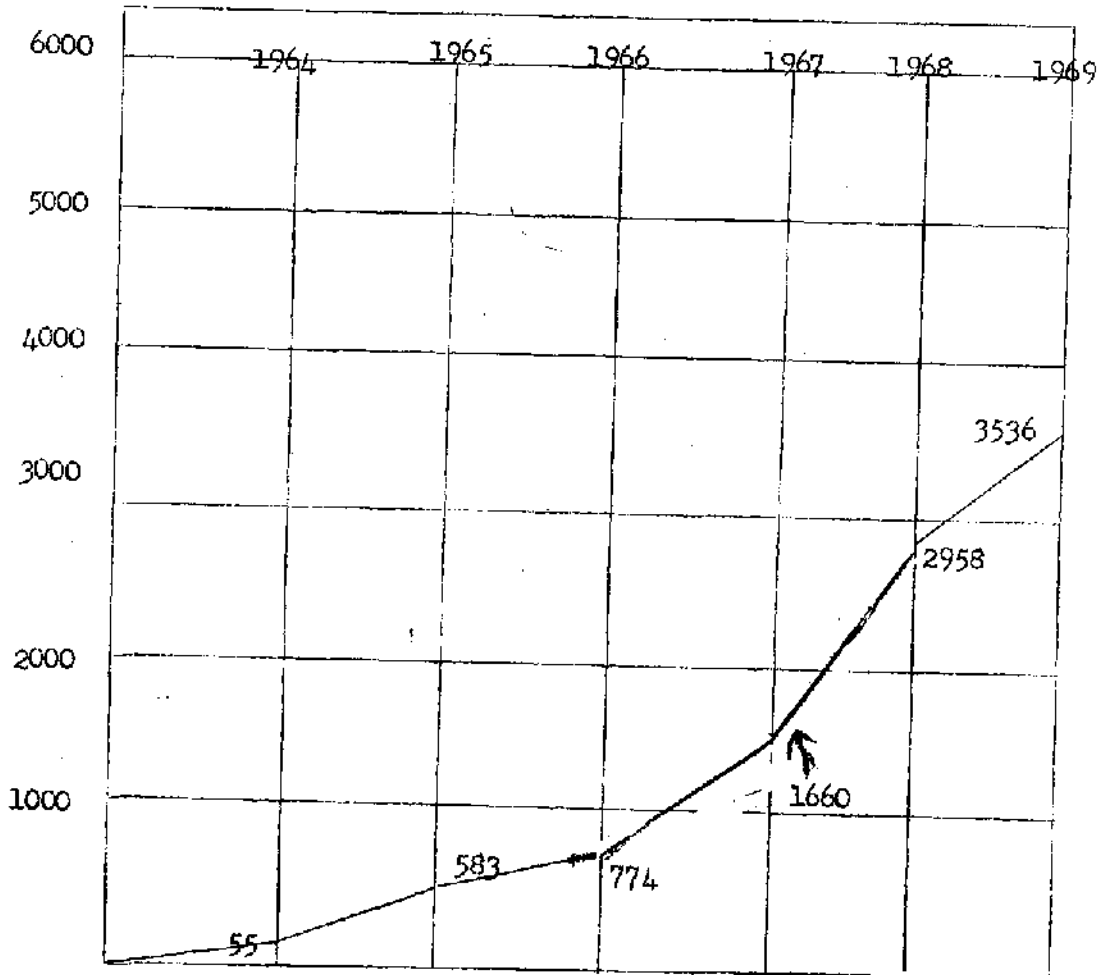
Theo Thông Tư 237/BCI/PH/ĐH/HN/TT ngày 29.4.68 và được bổ-túc bởi thông-tư 283 ngày 11.6.68 của Bộ Chiêu-Hồi, việc huấn- nghệ hồi-chánh-viên cũng nhằm vào vấn-đề hội-nhập họ vào trong Cộng-Đồng Quốc-Gia này. Cố tạo cho họ có một nghề cũng như những người Quốc-Gia khác có một nghề, để cho họ có dịp và khả-dĩ với một nghề nào đó sẽ đem đến cho họ một đời sống tương đối dễ dàng trong việc tự-túc và thiết-dụng hơn. Đây cũng là một mục-đích thực-thí đúng chính-sách Chiêu-Hồi đã đề ra là giúp-đỡ hữu-hiệu người hồi-chánh. Sau đây là những mục tiêu chánh :

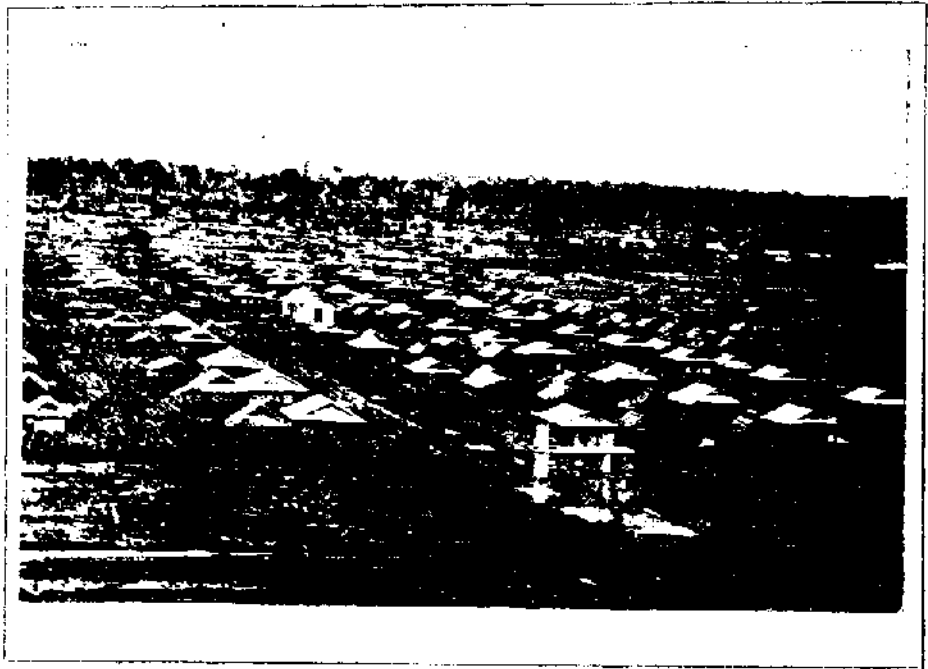
- Lôi cuốn Việt-Cộng về hồi-chánh.

- Giúp các hồi chánh viên có một đời sống tự - túc trong tương-lai.

1117
kieu-do

tình hình HUÂN-NGHỆ
(đến 31/8/1965)





Làng Chiêu-Hồi tỉnh Bình-Tuy



Làng Chiêu-Hồi Tỉnh Bình-Tuy trong ngày khánh thành



Ngôi nhà của hội chánh viên trong làng Chiêu-Hồi Bình-Tuy



Hội chánh viên đang học máy nũ 2 vãn thì

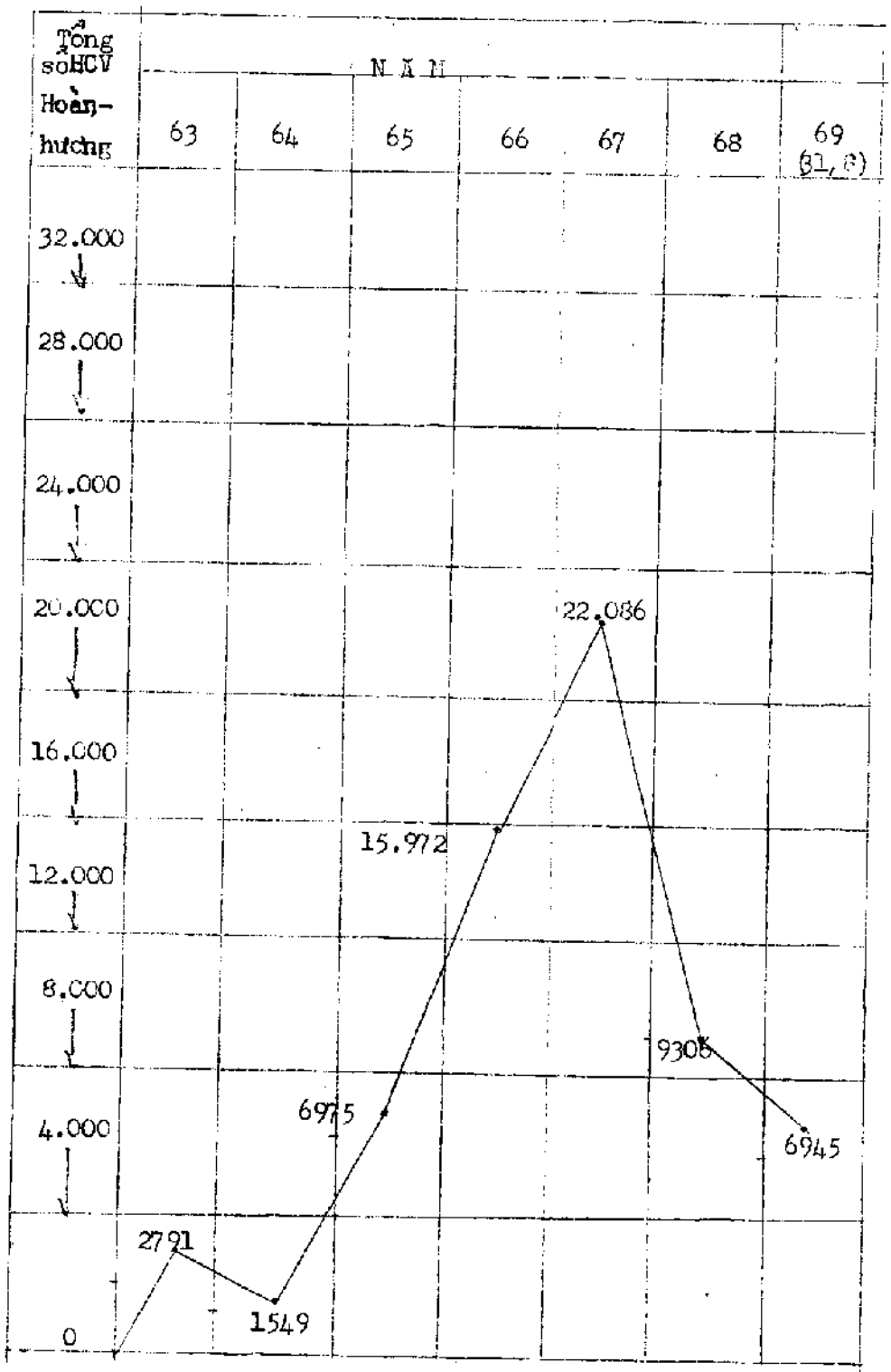


Hội chánh viên đang theo học lớp may

Nghe mộc cũng được các hội chánh viên Lưu tâm và hăng say học hỏi



BIỂU-ĐỒ TÌNH HÌNH HOÀN HƯƠNG



IV.- VẤN-ĐỀ XỬ DỤNG HỘI-CHÁNH-VIÊN :

A.- LÝ-DO XỬ -DỤNG :

Đây là một vấn-đề rất tế-nhị, vừa mang tính- chất chính-trị, vừa mang tính-chất khoa-học, có tác-dụng mạnh về yếu-tố tâm-lý và gây ảnh hưởng rất nhiều trong khối quân - chúng cũng như trong hàng ngũ cán-binh Công-San. Chánh-phủ đã hơn một lần bỏ lỡ cơ-hội này, và chúng tôi có thể nói thẳng đây là một vấn-đề quan-trọng nhất trong công-tác phục-hồi - sinh-hoạt bình thường cho hội-chánh-viên. Nếu chúng ta dám xử dụng họ, tức là chúng ta biết khai-thác nguồn năng-lực quý-giá có thể nói là trong hàng ngũ quốc gia chúng ta không có hay có một phần ất thôi. Chính vì thế, nên việc xử-dụng hội-chánh-viên, người ta cố-gắng đưa ra những lý-do rất xác-đáng và minh-bạch :

1.- Trước hết, việc xử-dụng hội-chánh-viên nhằm thể-hiện những nguyên-tắc đấu-tranh chính-trị, xử-dụng tiềm-lực địch để gia-tăng tiềm-lực ta. Chính những người hội-chánh hiềm- địch hơn ai hết, tại sao chúng ta dám tin-tưởng và quả quyết như vậy, vì trước kia họ cũng là địch của ta, nên họ nắm vững tình hình hơn ta và theo kinh-nghiệm của lịch-sử thì trong hai cuộc cách-mạng, cuộc Cách-Mạng nào nắm được Nhân-Dân là cuộc Cách-mạng đó thắng, cũng như trong một cuộc chiến, sự toàn thắng sẽ dành cho bên nào có đầy-đủ tiềm-lực và sự gia tăng tiềm-lực nhanh nhất.

Đĩ nhiên, hiện tại chúng ta muốn thắng Công-San, chúng ta phải tận dụng tất cả những tài-nguyên trong nước, gia tăng tiềm-lực Quốc-gia trên mọi mặt : quan-sự, chính-trị, kinh-tế, văn-hóa v.v...

2.- Lý-do xây-dựng đất nước : Lý do này đi từ việc xây-dựng một hậu-phương ổn-định đến những khu vực hồng, đang hay mới bình-định.

Chúng ta biết rằng, muốn cho cuộc chiến-tranh này mau kết thúc, và phần thắng phải về chính-nghĩa Quốc-Gia, ít ra, ngoài tiến-tuyên phải có một đạo-binh hùng-hậu, thiện-chí và

quả cảm, thêm vào đó, ở hậu-phương phải được ổn-định, phải đoàn-kết với nhau. Mục-đích để bảo-vệ thành trì những thắng-lợi nói-trên, phải ngăn chặn sự phá-hoại, sự trà trộn của đối-phương hầu lưng-đoạn trong hàng-ngũ ta. Những thủ-đoạn đó, những phương-thức đó, không ai hiểu bằng những người ra hồi-chánh, vì trước kia họ đã từng học tập, từng làm những trò "ác-thuật" từng phá-hoại-chúng ta trong công tác này. Nếu ta xử-dụng họ thì có thể chặn được phần nào hay hữu hiệu hơn nữa là ổn-định được hậu-phương. Sự hiện diện của họ tại những vùng đang hay đã bình-định là một điều lợi không ít cho chúng ta trong việc tái-thiết này.

3.- Lý-do thứ ba là khả-năng công-tác tuyên-vận tại Nông-thôn. Đối với những anh em hồi chánh, họ rất thông hiểu đường-lối tuyên-vận của địch, nên có thể phản-tuyên-truyền địch để đảng cũng như chống lại những thủ-đoạn tuyên-truyền của địch có hiệu quả hơn.

Nói thế, không có nghĩa phủ nhận tài tuyên-vận Cán-Bộ Quốc-Gia, không tài tháo vác bằng họ. Nhưng sở dĩ có lý do này vì những anh em hồi chánh có tác phong, lời nói phần nào quen thuộc với đồng-bào nông-thôn, nhất là vùng mất an-ninh trước kia, nay được quốc-gia tái chiếm hay đang bình-định. Dầu sao thì tiếng nói của họ cũng tạo người dân nơi đây dễ nghe hơn là những cán-bộ chánh-trị của ta, nơi đó, dân chúng cũng đã từng quen với những tác-phong và lời nói tuyên-truyền này.

Một khía cạnh khác, có giá-trị phản tuyên-truyền địch về chánh-sách đại-ngộ hồi-chánh của ta. Điều đó chứng tỏ rằng những gì mà Việt-Cộng tuyên-truyền xuyên tạc là Quốc-Gia sẽ thủ tiêu hoặc bỏ tù những người ra hồi chánh. Đây là dịp may để cho người dân nông-thôn nhận thực rõ hơn về hai chủ-nghĩa chánh và tà.

4.- Lý do sau cùng là lý do lương-tâm chánh-trị của chúng ta. Trong cuộc chiến-tranh biên này, một khi chúng ta quan-niệm dứt-khoát rằng chánh-quyền Quốc-Gia là hợp pháp là chánh-nghĩa, thì ít ra ta phải hướng dân, bao dung, đùm bọc những công dân sai lầm về hồi-chánh (ngoài ra, còn những trường hợp bất trắc có thể xảy ra khi xử-dụng họ, chúng tôi sẽ đề-cập trong phần thứ ba : Nhận-xét và phê-bình.)

B.- CƠ-QUAN XỬ-DỤNG :

Với những lý-do nêu trên, quan-niệm về xử-dụng hồi-chánh-viên phải được thực-hiện trên lãnh-vực văn-hóa, xã-hội chánh-trị, quân-sự và kinh-tế . . .

Kiểm điểm lại khả-năng của những người hồi-chánh qua những văn-kiện có phối kiểm kỹ lưỡng, những cơ-quan sau đây có thể thích ứng cho họ trong công-tác này. Đây là vấn đề thực-tế có tính cách hành-chánh và chánh-trị nhất.

1.- Cơ-quan Chiêu-Hồi và Thông-Tin :

Đây là những cơ-quan dân-chính mang nhiều tính-chất chiến-tranh chánh-trị với đối-phương. Với khả-năng về chiến-tranh-chánh-trị có sẵn do Cộng-Sản đào-tạo, chúng ta có thể dùng họ vào các lực-lượng Võ-trang tuyên-truyền hoặc là các Giảng-Viên Chiêu-hồi. Tính từ năm 1963 đến nay, cơ-quan Chiêu-Hồi đã có 75 Đại-đội VTTT, gồm 5.550 người, và trong tương-lai số lượng này tăng thêm 100 đại-đội nữa và số Giảng-viên có được là 24 người. Đó là chưa kể 419 cán-bộ võ-trang tuyên-truyền được biệt-phát sang tài-xe, chuyên-viên kỹ-thuật, thợ-kỹ v.v.. Một trường hợp điển-hình cho sự biệt-phát này là hiện-thời tại Ấn-Quần-Quốc-Gia có một chuyên-viên kỹ-thuật rất-giỏi mà gốc của y là một cán-bộ võ-trang tuyên-truyền. Cũng nên nói thêm y là một sinh-viên Bắc-Việt, có trình-độ Trung-Học Đệ-nhất-cấp và được sang Đông-Đức bốn năm để theo học về kỹ-thuật an-loát.

Như vậy, nhân số xử dụng hồi-chánh-viên thuộc cơ-quan chiêu-hồi là 6.180 người được phân chia như sau :

1963	1964	1965	1966	1967	1968	1969	Tổng cộng
4	83	716	1557	1491	1219	1.110	6.180

2.- Các cơ quan dân-chánh khác :

Các cơ quan này đã tận dụng khả-năng của hồi-chánh - viên. Chính những kinh-nghiệm chánh-trị nơi hồi-chánh-viên đã đóng vai-trò rất hữu-hiệu cho những cơ-quan nào mang nhiều sắc thái chánh-trị và cũng chính khả-năng chuyên-môn và sức lao - động của họ cũng đem đến những ích-lợi đáng kể cho những cơ - quan có mục-tiêu hoạt-động là kinh-tế. Những thành-phần của các cơ quan này như là Cán-bộ Xây-Dựng Nông-Thôn, Thông-tin, biệt-chánh, nông-vụ, Dân-ý-vụ, ty-nạn Cộng-Sản, y-tế, nhân - viên phòng vệ dân sự, Cảnh-Sách Quốc-Gia, công-chánh, hành-chánh , chuyên môn khác v.v... hoặc làm lao-công tại các hãng sớ . Tổng số được xử dụng tại các cơ-quan này là 1621 người, chia ra như sau :

1963	1964	1965	1966	1967	1968	31.8.69	Tổng cộng
10	24	47	71	1138	274	57	1621

3.- Quân đội Đồng-Minh :

Kể từ 1968 đến nay : (từ 1963 đến 1967 không có)

- Quân-đội Hoa-Kỳ : 904 người
- Quân-Đội Đại-Hàn : 22 người
- Quân đội Thái-Lan : 4 -

Tổng cộng: 930 người

4.- Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa :

Kể tất cả những lực lượng quân-sự, tình-báo, an - ninh dân sự chiến đấu, lực-lượng biên-phòng, lực-lượng đặc biệt. . nếu phân chia từng năm như trên, ta có :

1963	1964	1965	1966	1967	1968	31.8.69	Tổng cộng
29	128	872	955	857	424	201	3.466

Tổng số hội chánh-viên được sử-dụng tại các-cơ-quan nói trên (Chiêu-Hồi, Thông-Tin, các cơ quan dân-chính, quân - đội đồng minh, quân-lực-Việt-Nam Cộng-Hòa) là 12.197 người. Đó là chưa kể những hội-chánh-viên đúng tuổi thi-hành nghĩa-vụ quân sự hoặc do sự tình-nguyên để phục-vụ tại các cơ quan khác, Bộ Chiêu-Hồi không có đủ điều-kiện để kiểm-soát.

Ngoài ra, theo một tài-liệu của Hoa-Kỳ còn cho biết, hiện nay có đến 1.970 hội-chánh-viên-gia-nhập vào KIT CARSON-SCOUT để phục-vụ khắp 4 vùng chiến-thuật.

Hơn nữa, Trung-Tâm Chiêu Hồi Trung-Uông chuyển sang Bộ Văn-Hóa và Bộ Y-Tế để xin trắc-nghiệm về kiến-thức cũng như về khả-năng chuyên môn của họ.

- Về khả năng chuyên môn, cuộc trắc nghiệm chia thành ba đợt :

* Đợt I : ngày 22.10.68 gồm 9 người (4 bác-sĩ, 4 y-sĩ, 1 sinh viên y-khoa), những người này hiện đang thực tập tại các bệnh-viện và sẽ mãn khóa vào hạ tuần tháng 11/69.

* Đợt II : ngày 21.3.69 gồm 12 người (1 bác sĩ, 11 quân y-sĩ) những người này đang được cấp sự-vụ-lệnh để đi thực tập.

* Đợt III : Gồm 52 y-tá và hiện đang chờ Bộ Y-Tế trắc-nghiệm

- Về khả-năng quân-sự và văn-hóa :

- * Quân-sự : 15 người (7 sĩ quan, 8 hạ sĩ quan)
- * Chánh-trị : 15 người (4 tú-tài, 11 trung-học ĐNC)

Cả hai thành-phần này đang chờ đợi Hội-Đồng Liên - Bộ nghiên-cứu rồi mới trắc-nghiệm sau.

Sau đây là một vài trường-hợp điển-hình trong việc sử dụng hội-chánh. Trường-hợp của Giáo-sư Phạm Thành Tài, ~~trước~~ kia là Giảng-Sư Đại-Học Tổng hợp Hà-Nội, hiện có chân trong Ủy Ban Tham Nghị thuộc Bộ Chiêu-Hồi và cũng đang được trường Đại Học Đà-Lạt mời ông hợp tác. Ngoài ra, trong Ủy-Ban Tham -Nghị này còn có các ông :

- Võ Thái-Thanh : Cán bộ Cấp Tiểu-Đoàn Việt Cộng.
- Phan-văn-Xương: Trung đoàn Trưởng Trung-đoàn Quyết-Thắng.
- Nguyễn-tăng-Xuân : Đại-Ủy Hội-kết

Những chức vụ trong hàng Tham Nghị được xem ngang hàng một Giám-Đốc.

Mặt khác, 2 ông : Lê-Xuân-Chuyên, trước kia giữ chức-vụ Chỉ-Huy-Trưởng Võ-Trang Tuyên-Truyen, Trung-Tá Huỳnh-Cự giữ chức vụ Phụ-Tá Đặc biệt Tổng-Trưởng (2 chức vụ này được ấn định ngang hàng một Tổng Giám-Đốc. Hiện nay 2 chức vụ này không còn nữa.

Một trường hợp khác là Nhạc-Sĩ Bùi-Thiện (Bí d a n h Hoàng-Dương), là một nhạc-sĩ nổi tiếng hiện đang hợp tác với chương-trình truyền-hình và truyền-thanh Việt-Nam, hai nhạc sĩ Long và Đoàn-Chính, con của nhạc sĩ Đoàn-Chuan, cũng hiện đang phục-vụ trong những ngành nói trên.

C.- ĐIỀU-KIỆN TUYỂN-DUNG :

Đây chỉ là đề-nghị của Bộ Chiêu-Hồi :

1.- Giấy tờ hộ-tịch :

Việc tuyển-dụng hội-chánh-viên chỉ thực hiện sau thời gian 2 tháng lưu-trú tại Trung-Tâm-Chiêu-Hồi. Hồ-sơ tuyển - dụng đầu tiên cho Hội chánh viên chỉ gồm : đơn, tờ khai lý - lịch, giấy chứng nhận giới thiệu của cơ quan Chiêu - Hồi bản sao căn-cước bọc nhựa hoặc thông-hành-tạm do cơ quan Cảnh Sát-cấp, còn những giấy tờ khác thì có thể bỏ-tức sau nhukai sanh, giấy sống chung. . .

2.- Về-trình-độ văn-hóa :

Cơ quan nào tuyển-dụng Hội-chánh-viên, sẽ tự thực hiện việc khảo sát trình-độ văn-hóa và áp-dụng những thủ-tục giản-dị nhất, trong thời-gian nhanh chóng nhất để rút ngắn thời - gian chờ đợi của hội-chánh-viên. Tuy nhiên, đối với những Hội chánh-viên có mang theo cấp bằng chứng chỉ của đối phương , tương cũng nên dành sự ưu tiên trong việc tuyển chọn họ.

3.- Về cấp bậc và chức vụ :

Nên dành cho Hội chánh viên một chức-vụ tương-xứng để tránh cho đương sự những mặc-cảm về đãi-ngộ. Biện pháp này-lược áp-dụng khi ta nắm vững khả-năng của đương-sự bằng một số biện pháp chứng-minh nào đó, linh-động và thực-tế.

4.- Về khả-năng chuyên-môn :

Có thể dùng những cuộc trắc-nghiệm đặc biệt để đánh giá khả-năng-chuyên-môn của họ.

5.- Về tinh-thần chống Cộng :

- Căn cứ vào những báo-cáo của các Trung-Tâm Chiêu - Hồi về lý-lịch, bạnh-kiểm của đương-sự trong thời-gian lưu-trú tại Trung-Tam.

- Căn cứ vào những bản điều tra công khai hoặc mật của Ban Quản-Đốc Trung-Tâm Chiêu-Hồi, nhờ đó mà ta có thể đánh - giá về ý-thức chuyên-hướng và tinh-thần trách-nhiệm của đương-sự.

Ngoài ra, một vấn đề khác trong việc xử dụng cũng khá phức-tạp và tế-nhị là vấn-đề lương bổng của Hội chánh viên, nó còn tùy thuộc vào ngân-sách của cơ-quan tuyển chọn và triển vọng của hội-chánh-viên :

- Về tính-chất tuyển-dụng : có tính chất nhất thời, trong thời-gian xử-dụng hội-chánh-viên, các cơ-quan xử-dụng nên hướng họ và huấn-luyện cho họ có một số khả-năng chuyên môn để sau này họ có thể tự giải-quyết đời sống một cách dễ-dàng khi họ trở lại đời sống bình thường.

V.- TÌM VIỆC LÀM :

Theo quan-niệm xử-dụng Hội-chánh-viên của Bộ Chiêu Hồi như trình bày, có một số Hội chánh viên được chuyển sang Bộ Lao-Động và Bộ này sẽ giới-thiệu đến các xí-nghiệp công hoặc tư để giúp đỡ cho họ. Công-tác này vẫn được tiến hành một cách đều đặn và khả quan.

Hiện nay, tại các xí-nghiệp tư nhân và ngoại quốc người ta ghi nhận vào khoảng trên 500 hội chánh viên được thu nhận làm nhân viên thường trực. Ngoài ra còn một số hội chánh-viên khác tự động đến xin việc tại các xí-nghiệp nói trên mà Bộ Chiêu-Hồi không kiểm-soát được.

VI.- TIẾP-NỐI VÀ LIÊN-LẠC :

Đối với các-hội-chánh-viên đã phục-hoạt, cơ quan Chiêu Hồi áp-dụng những thể thức tiếp nối sau đây :

- Các cơ-quan Chiêu-Hồi cấp Quận trực tiếp thăm hỏi hội-chánh-viên cư-trú tại các xã thuộc Quận liên hệ, nhiệm-vụ này cũng được giao cho các đơn-vị Võ-Trang Tuyên-Truyền hội-chánh.

- Cơ quan Chiêu-Hồi trao phiếu liên-lạc cho hội-chánh-viên khi họ rời khỏi Trung-tâm, miễn bưu phiếu để họ có thể liên-lạc trực tiếp với cơ-quan Chiêu Hồi Trung-Uơng. Kể từ năm 1965 đến nay, Bộ Chiêu-Hồi đã gửi hàng triệu thiệp liên lạc.

nhưng chỉ nhận được 400 thiệp do họ gửi đến mà thôi :

1966	1967	1968	31.8.69	Tổng cộng
31	6	265	98	400 Thiệp liên lạc

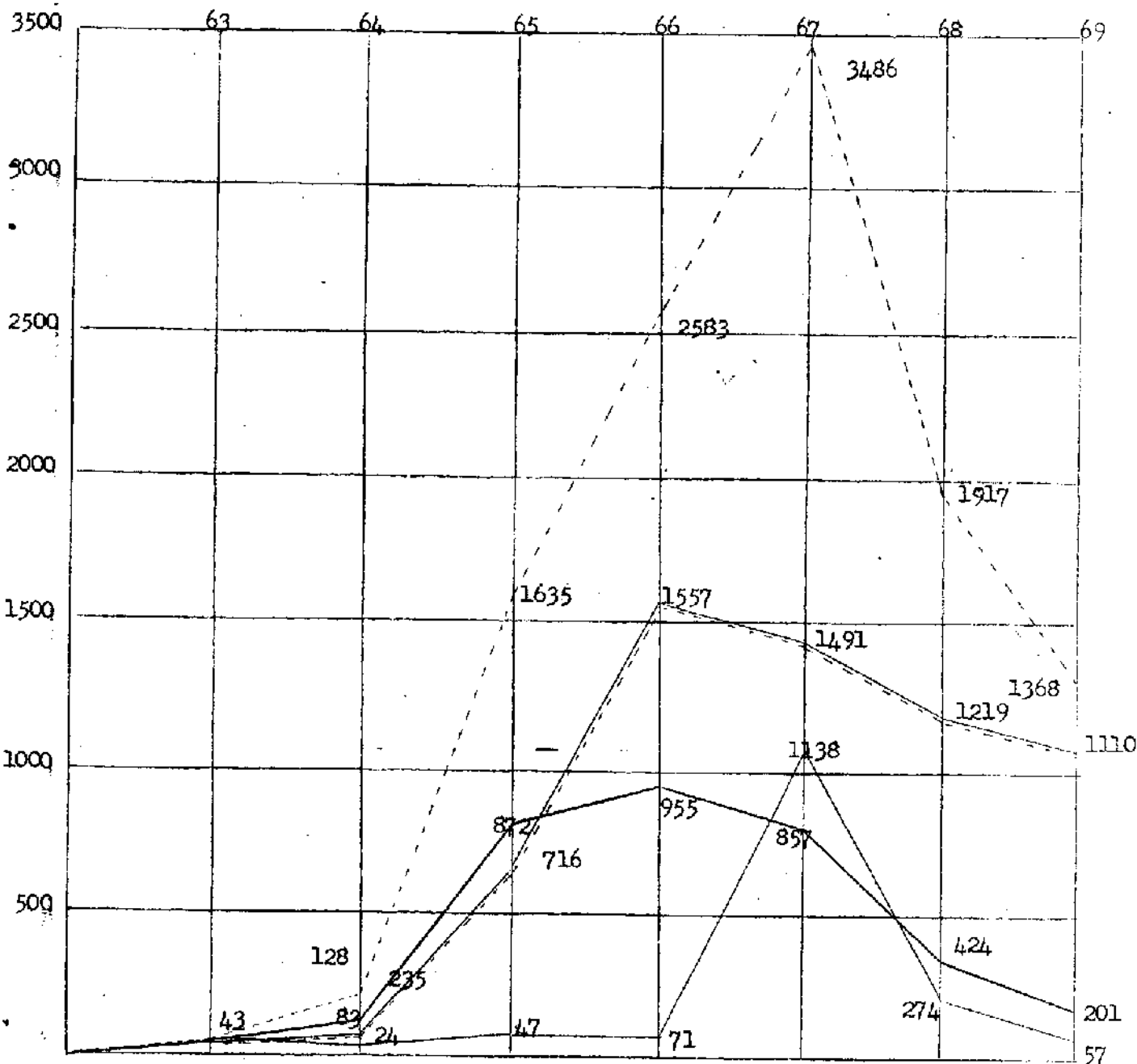
Ngoài ra, còn gửi đến các hội-chánh-viên một số báo-chí và ấn-phẩm có tánh-cách xây-dựng. Đến nay, Bộ đã thực hiện được : 3088 số bưu kiện gồm 48198 sách báo đủ loại.

Tóm lại, chúng ta thấy rằng hai-khía cạnh chánh trị và đời sống trong công-tác phục-hoạt hội-chánh-viên để hội-nhập họ vào cộng-đồng dân-tộc đã thể hiện một cách khá đầy đủ.

Chúng tôi thiết nghĩ, với những mục tiêu và công-tác này, nếu được thể hiện một cách đúng, dần nó sẽ đem đến cho chúng ta một tiềm-lực đấu-tranh; chống Cộng và xây-dựng đất nước một cách hữu hiệu. Nó sẽ thực-thi được truyền thống Dân-tộc, Dân-hòa của chúng ta.

Riêng về việc đại-ngộ và xử-dụng, có thể nói là hai công-tác rất tế-nhị, mang nhiều tính-chất chiến-thuật, chiến lược và chánh-trị nhứt. Vì thế, mọi hành-động chấp nhận trong công-tác này cần phải khéo léo, kiên trì và liên tục, có thể mới mong đạt nhiều kết quả khả quan

BIỂU ĐỒ TÌNH HÌNH XỬ DỤNG HỒI CHÁNH VIÊN



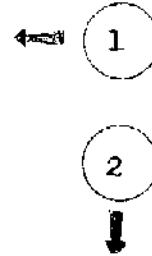
GHI CHÚ :

- ↘ Xử dụng tổng quát
- ↘ Quân lực VNCH
- ↘ Chiêu Hồi và Thông Tin
- ↘ Cơ quan dân chính khác

Ngoài ra còn 930 người do Quân-Đội Đông Minh xử dụng và 1970 người gia nhập vào Kit Carson Sect



Hình



Hội chánh viên tham-
gia vào lực lượng vũ
trang tuyên truyền
trong công tác tuyên
vận và bảo vệ an ninh
thôn ấp cũng như an-
ninh tại các Trung -
Tân Chiếu Hồi
(Hình 1 và 2)



Hội chánh viên
đang hướng -
cước hành quân
để tiêu diệt
hạ tầng cơ sở
của địch

Chương Ba

NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VẤN ĐỀ HỘI NHẬP

Nhìn vào cuộc sống hiện tại và quá khứ, hướng về những cuộc đấu-tranh-chánh-trị và quân-sự đã và đang tiếp diễn trong mọi hoàn cảnh lịch-sử, tất cả đều không thoát khỏi định luật chung là vẫn gặp phải những hoàn cảnh khó khăn và những trở ngại khi chạm vào thực tế. Đó cũng là dịp cho người ta rút tỉa những kinh-nghiệm ưu và khuyết điểm của những lý-thuyết cũng như vấn-đề thực hành sau cho hoàn hảo thêm lên. Dĩ nhiên, khi mà chúng ta đề-cập như vậy tức là chúng tôi muốn nói đến những khó khăn và trở ngại của vấn-đề hội-nhập trong khuôn khổ bài luận-văn này.

Sau đây là một vài trường-hợp điển hình qua sự nhận-xét nghiên cứu tài liệu, cũng như những trường hợp khó - khăn mà chính chúng tôi mắt thấy tai nghe qua những cuộc viếng-thăm tại các Trung-Tâm Chiêu-Hồi Trung-Ương và Địa-Phương.

I.- NHỮNG KHÓ-KHĂN TRONG GIAI-ĐOẠN CHUẨN-BỊ HỘI-NHẬP :

1.- Việc tiếp-nhận :

a.- Tâm-lý hội-chánh-viên : Họ vẫn còn bị mặc cảm và chưa tin-tưởng hoàn-toàn khi họ ra hội-chánh và nhất là vì cách đối xử không đúng của các cấp Quân-Dân-Chính ở địa phương (nơi họ hội chánh) một hội-chánh-viên ở Gò Công đã cho chúng tôi biết điều đó và họ cũng nói thêm dù sao thì đó cũng là một thiếu số

b.- Thời gian giữ các hội chánh viên tại các đơn vị quân sự hoặc các cơ quan dân chính địa phương : Không thi - hành nghiêm chỉnh huan-thị căn-bản 222/HT/CN ngày 15.11.68 của Bộ Chiêu-Hồi. Sở dĩ có tình-trạng này là vì tại các địa-phương nói trên thiếu phương-tiện và tình-hình an ninh kém sáng sủa, hơn

nữa, có một số đơn-vị quân-sự của ta hoặc Đồng-Minh muốn lợi-dùng hội-chánh-viên để khai-thác tin-tức và nhiều khi nhờ Hội Chánh-viên hướng dẫn hành-quân vừa (kéo dài thời-gian) thì iết tướng tậ-trạng này cần nên tránh vì làm như vậy họ sẽ mất tin-tưởng ngay từ phút ban đầu khi họ mới ra trình-diện

c.- Vấn-đề thanh-lọc : Thực tế cho chúng ta thấy rất nhiều khó khăn vì những mưu-mô xảo-quyệt, thuật "trá hình" của đối-phương, nhưng dù sao thì chúng ta phải tin-tưởng vào khả năng tình-báo và an-ninh của ta. Ý kiến này được bảo-vệ bởi sự kiện là trong suốt-thời-gian từ 1963 đến nay chỉ có vào khoản 100 người bị phát hiện trong số 123.812 người ra hội chánh. Trong những người bị phát hiện này, họ chỉ thi hành những công tác phá-hoại không đáng kể.

d.- Nhân-viên và cán bộ điều-hành trong công-tác tiếp-nhận quá ít nên có những Trung-Tâm không làm xuê.

2.- Về huấn-chính :

- Nhiều hội chánh-viên vì phải chờ đợi cho đúng khóa học lớp huấn-chính, vì thế nên tiêu-chuẩn thời-gian lưu trú tại Trung-Tâm đôi khi không được tôn-trọng.

- Không đủ số giảng-viên cũng như kém giảng-viên có khả-năng trong việc cải-tạo tư-tưởng và võ-trang cho họ một lập-trường quốc-gia vững chắc (một hội-chánh-viên tại Trung-Tam tiếp nhận tại Thị-Nghê cho chúng tôi biết như vậy).

II.- NHỮNG KHÓ-KHĂN TRONG GIAI-ĐOẠN NỘI-NHẬP :

1.- Hoàn-hương :

- Vì có một số hội-chánh-viên không chịu khai báo với cơ-quan Chiêu-Hồi mỗi khi họ di-chuyên đi nơi khác, thêm vào đó các cơ quan Chiêu-hồi Tỉnh, Quận không đủ nhân-viên để đảm-trách phân-kiểm-kê các hội-chánh-viên hoàn-hương. Vì thế, nên số Hội-chánh-viên thật sự hoàn-hương là 68.985 người, Bộ-Chiêu-Hồi chỉ nắm vững được 31278 người mà thôi.

-- Một khó khăn khác trong vấn đề này là khía cạnh tâm lý, một khi có hội-chánh-viên hoàn-hương về một nơi nào đó thì dĩ nhiên đồng bào nơi ấy vẫn hay còn những mặc-cảm không tốt đối với họ, do đó vấn đề cộng tác ^{qua} hội-chánh-viên với đồng bào địa-phương trong những phút ban đầu không được chắc chắn lắm. Ngoài ra, trong thủ-tục hoàn-hương còn đòi hỏi nơi hội-chánh-viên phải có 2 người bảo lãnh, thủ-tục này nhằm sự ích-lợi về phương-diện-an-ninh, nhưng về mặt tâm-lý thì hội-chánh-viên có thể còn nghi ngờ nơi Chánh-quyền Quốc-Gia rất nhiều.

- Về phương-diện quản-trị : Chánh-quyền xấp xỉ không thông báo do cơ quan Chiêu-Hồi mỗi khi có hội-chánh-viên đi -chuyen. Tình-trạng này đưa đến sự khó-khăn cho Bộ Chiêu - hồi trong việc kiểm kê. Hơn nữa trong thời-gian 1963-1965, ^{có} Quan Chiêu Hồi Trung-Uơng chưa ổn-định về phương-diện tổ-chức nên việc theo dõi không chu toàn được, hoặc giả trong thời-gian gần đây có một số sổ-sách ở địa-phương bị thiếu hụt do biến cố Tết Mậu-Thân (Tỉnh Vĩnh-Long) nên vấn đề kiểm kê cũng khó khăn.

2.- Trại dọchậu, làng Chiêu-Hồi :

-- Cái khó-khăn đầu-tiên của-vấn-đề này là tài-c há nh chậm trễ và mang nhiều hình-thức, khiến cho những dự-án lập làng Chiêu-Hồi không-tôn-trọng đúng yếu tố thời-gian. Có nhiều khi một ^{dự} án được thuận cấp vào một thời-gian thuận tiện (ưa nắng chẳng hạn), nhưng vì lệ thuộc thủ-tục tài-chánh nói trên nên mãi gần nửa-năm sau mới có tiền xây cất, việc xây cất vào mùa này không thuận tiện (mùa-mưa) do đó, công-tác bị đình-trệ luôn. Thiết tưởng Bộ Tài-Chánh nên giản-dị hoá thủ-tục này để cho việc lập làng Chiêu-Hồi gặp những hoàn cảnh thuận-lợi hơn.

- Trở ngại thứ hai, cũng trong khía cạnh này là hiện Bộ Chiêu-Hồi không nắm vững phần tài chánh về những chi-tiền thực tế, nên không kiểm-soát được các cơ-quan liên hệ ở địa-phương, và cũng không đôn đốc được để cho những công-tác có giá trị hơn lên.

- Về phương diện lập làng : trên nguy ên-tác thì phải

chọn những nơi nào có an-ninh, thuận tiện cho sinh-hoạt kinh-tế. Thực tế cho chúng ta thấy thì địa-điểm này rất khó tìm, hiện tại, những khu đất tốt đều có dân chúng chiếm ở hết rồi. Qua những cuộc tiếp-xúc với các giới-chức hữu-trách về công-tác này, chúng tôi được biết có những dự án bỏ tức 1966 Thừa Thiên 3 trước kia đã được thuận cấp, nhưng về sau vì địa-điểm không hội-đủ điều-kiện an-định nên bị hủy bỏ, Phú Yên II đã hoàn thành 100% với 515 dân gồm 100 gia-đình, nhưng bị Việt-Cộng đe dọa thường xuyên, các hội-chánh-viên phải bỏ đi nơi khác. Bộ Chiêu hồi và chánh-quyền địa-phương hiện đang tìm những biện-pháp để giải-quyết cho tình-trạng này. Quảng-Ngãi III (Dự án 1968) cũng xin dời địa-điểm trước Ty Chiêu-Hồi vì địa-điểm cũ không lợi cho Hội-chánh-viên.

- Khó-khăn sau cùng : vì vật-liệu như tôle, ciment sắt, do cơ quan CORDS Chiêu-Hồi cung cấp, chính vì thế nên mọi công-tác xây cất, phần-lớn phải tùy thuộc vào cơ quan này. Trường hợp điển hình cho chúng ta thấy là làng Chiêu-Hồi Ba Xuyên thuộc dự án 1967, đã bị đình trệ hơn 3 tháng trong việc xây cất nhà cửa, công-óc làng, vì kho xây-dựng nông-thôn tỉnh không còn ciment.

III.- CÔNG-TÁC XỬ-DỤNG HỘI-CHÁNH-VIÊN :

1.- Đối với những cơ-quan dân chính, mặc dầu những cơ-quan này có thể cần đến tiềm-lực và khả-năng của hội-chánh-viên, tuy nhiên, một-tâm-lý đặc biệt của các xí-nghiệp quốc-doanh, hay tư-doanh, họ không dám xử-dụng những người hội-chánh, họ hay còn những mặc-cảm nghi ngờ.

2.- Đối với cơ-quan dân-sự của VNCH và Đàng-Minh, muốn xử-dụng hội-chánh-viên, phải mở cuộc trắc-nghiệm về khả-năng quân sự đối với những hội-chánh-viên nguyên có cấp bậc trong hàng ngũ Việt-Cộng. Việc trắc-nghiệm này rất công phu, đôi khi trong một vài trường-hợp không có hiệu quả. Đó là trường hợp của Thiếu-Ủy Kim-hữu-Phi. Vào năm 1967, có một Thiếu-ủy Việt-Cộng khai là Kim-hữu-Phi, Pháo đội trưởng sư đoàn Sao-Vàng. Qua cuộc trắc nghiệm của Bộ Tổng Tham-Mưu, xác nhận rằng những lời khai của y là đúng. Nhưng sau một thời gian, tại

Pleiku, trong một trận ác chiến, một binh-sĩ Việt-Cộng bị ta bắt và y khai rằng y nằm trong sư-đoàn Sao-Vàng, đồng thời xác nhận người khai là Thiếu-Ủy Kim-hữu-Phi trước kia không phải là sự thật mà chính y là Thượng-Sĩ Chu-văn-Bền

3.- Về điều kiện tuyển-dụng, trên thực tế, vì thủ-tục hành chánh quá phức tạp, nên các cơ quan chỉ có thể vui lòng tuyển dụng trên nguyên-tắc, khó tuyển-dụng trên thực-tế. Vì sao ? Chính vì thủ-tục hành-chánh đòi hỏi ứng-viên phải hội đủ một số điều kiện như văn bằng, khai sanh, tư pháp lý lịch. . . và nếu một trong những điều-kiện trên không chứng-minh được việc tuyển-dụng đương nhiên sẽ coi như bãi bỏ.

IV.- TÌM VIỆC LÀM :

Đây là công tác nằm trong quan-niệm sử-dụng hội-chánh viên. Các hội-chánh-viên sau khi thụ-huấn tại các trung-tâm huấn-nghe địa-phương, vùng, trung-ương, họ được Trung-Tâm Huấn-Nghệ Trung-Ương giới-thiệu sang Bộ Lao-Động để nhờ Bộ này giúp đỡ tìm việc làm cho Hội-chánh-viên nơi các xí nghiệp công và tư. Nơi đây, họ viện dẫn lý-do là nhân-viên đủ số, nhu-cầu không cần thêm, nên các hội-chánh viên đều có nghề nghiệp trong tay nhưng vẫn không được thụ dụng

V.- TIẾP-NÓI VÀ LIÊN-LẠC :

- Vì kiểm kê hội-chánh-viên hoàn-hương không được chu đáo, nên vấn-đề liên lạc và tiếp nối không được thực hiện một cách hoàn mỹ.

- Một trở ngại tâm-lý, một số Trưởng-Ty Chiêu-Hội vì những công-tác bê bối, hay có những hành-động mờ ám, họ ngại rằng, nếu trao những thiệp liên lạc cho hội-chánh-viên thì những người này có thể tố-cáo ở Trung-Ương những khuyết-điểm và nhờ việc làm của họ. Chính vì thế mà số thiệp liên lạc do Trung-Ương nhờ các Ty-Chiêu-Hội trao lại cho hội-chánh-viên khi hoàn-hương, thì những vị Trưởng-Ty này không dám giao, hoặc giao với một số lượng hạn chế, tượng trưng mà thôi.

Những khó khăn trên đây, nằm trong mục-tiêu Hội đồng các hội-chánh-viên vào cộng đồng quốc gia trên lãnh-vực đời sống

VI.- VỀ CĂN-CƯỚC VÀ NGHĨA-VỤ QUÂN-SỰ :

1.- Về căn-cước : Theo nguyên-tắc ấn-định thời-gian là 2 tháng để hoàn tất thể căn-cước bọc nhựa cho các hội-chánh-viên khi còn lưu trú tại các trung-tâm, nhưng thực tế thiếu nhân-viên điều-hành, nên tiêu-chuan thời-gian nói trên không được tôn-trọng.


2.- Về nghĩa-vụ quân-sự :

Vấn theo nguyên-tắc, họ được hoàn-dịch một năm, kể từ ngày về trình-diện hội-chánh, tuy nhiên nếu họ thuộc hạn tuổi chót, thì ^{đây là thời-không quân} ^{thời-gian} ^{chưa} ^{đủ} ^{một} ^{năm}. Một hội-chánh-viên đã hoàn-hương rồi, nhưng hiện đang thụ huan tại Trung-Tâm Huan nghệ Chiêu Hồi Gò Công cho chúng tôi biết như sau : "Theo điều-kiện cho hoàn-dịch cũng như việc lập thể căn-cước của Chánh Phủ, đã không đem đến một lợi-ích thiết-thực nhiều cho chúng tôi, vì rằng khi mà chúng tôi đã hoàn-hương rồi mà việc hoàn thành thể căn-cước vẫn chưa xong, khiến cho chúng tôi khó đi tìm việc làm. Thứ đến là thời-gian hoàn-dịch của chánh-phủ chỉ có một năm, hoặc phải thi-hành ngay nếu phải rơi vào hạn tuổi chót, tình-trạng này khiến cho chúng tôi không thể tạo được sự ổn-định cho gia-đình về phương diện kinh tế, tài-chánh để mà vui-lòng thi-hành nghĩa-vụ. Do đó việc thi hành nghĩa-vụ đối với chúng tôi chỉ có tính cách miễn cưỡng, bắt buộc mà thôi. Phải-chăng thời-gian này tăng lên được 2 năm, chúng tôi có đủ thì giờ thu xếp gia-đình thì tốt lắm"

PHẦN B

TỔNG LUẬN

NHẬN XÉT VÀ PHÊ BÌNH

ua những phần trình bày ở trên, hẳn là chúng ta không thể nào phủ-nhận những sáng kiến chánh trị có tác-dụng làm giảm-cường-độ chiến-tranh của cố Tổng-Thống Ngô-Dinh-Diệm. Nói như vậy, hẳn phải có đa số người phản-ứng ngược lại và cho rằng chánh-sách Chiêu-Hồi, không hẳn là một sáng kiến của một-nhân vật nào ở-Việt-Nam, đó chỉ là một chánh sách phỏng theo những phương-cách, biện-pháp áp-dụng tại Mã-Lai và Phi-Luật-Tân, để chống lại du-kích quân Cộng-Sản. Nhận định này quá hẹp hòi. Dù rằng có mô phỏng chăng nữa, nhưng đã được hệ-thống-hóa bằng chánh-sách, thì phải xem đó là một sáng-kiến đáng kể của nhà-lãnh đạo quá cố. Nhưng không phải vì thế mà chúng ta bỏ qua những nhược điểm của sáng kiến này.

Nhìn vào những biến cố lịch-sử từ 1954 đến nay, chúng ta thấy rằng toàn bộ những chánh-sách của chánh-phủ VNCH nói chung và Chánh-Sách Chiêu-Hồi nói riêng, bị ảnh-hưởng rất nhiều bởi những chánh quyền kế tiếp thay nhau đổ. Tính chất và tầm quan-trọng mọi chánh-sách thay đổi luôn. Sở dĩ có tình-trạng này là vì mỗi nhà lãnh-đạo có một quan-niệm chánh-trị và phương-thức lãnh-đạo khác nhau.

Đứng trên bình diện này, chúng tôi chỉ đề cập đến vấn đề hội-nhập của chánh-sách Chiêu-Hồi mà thôi. Đó cũng là sự tôn-trọng kỷ-luật của Học-Viện dành riêng cho khuôn khổ bài LUẬN-VẤN TỐT-NGHIỆP này. Chúng tôi sẽ lần lượt xét và đề trên theo tiêu chuẩn thời-gian : quá-khứ, hiện-tại và tương-lai.

I.- THỜI-GIAN TỪ NĂM 1954 ĐẾN 1960 :

Chúng tôi xin phép được nêu lên một mốc thời gian rất xa với ngày ban-hành chánh-sách Chiêu-Hồi là 17.4.63. Trong

khoảng thời-gian này, dù rằng chưa có chính-sách Chiêu-hồi, nhưng Ông Diệm cũng đã có một vài ý-niệm, một vài tư-tưởng về Chiêu-Hồi, và cũng trong thời-gian ấy, vì cách đối xử của Ông Diệm với các thành-phần kháng-chiến cũ quá tệ bạc, thêm vào đó có một sự chuẩn-bị xâm-lãng của Cộng-Sản miền Bắc, khiến đến năm 1960, Ông Diệm đã không dập tắt được phong-trào tranh-đấu của nhân-dân mà Cộng-Sản Bắc-Việt cũng như Nam-Việt Nam đã khai-sanh cho nó một cái tên là "Mặt-trận giải-phóng Miền-Nam Việt-Nam". Chúng ta nghiên-cứu khoảng-thời-gian này tức là chúng ta đã tìm được chiều sâu của chính-sách Chiêu-hồi.

Thật vậy, sau ngày 20.7.54, tức là ngày ký kết Hiệp-Định Genève và cũng theo tinh-thần của Hiệp-Định đó, toàn thể quân Bắc-Việt (bây giờ gọi là quân-kháng chiến) phải rút quân về Bắc và cả bại miền Nam-Bắc; nhận sông Bến-Hải làm ranh giới. Chúng ta biết rằng, ngoài việc quân đội kháng-chiến tập kết ra Bắc, chúng còn để lại trong Nam rất nhiều người đầy đủ khả-năng quân-sự cũng như chính-trị. Những người này đã song hợp pháp và họ sẽ thi-hành một âm-ưu xâm-lược sau này (các Cán-Bộ kháng chiến đã học tập trước 4 tháng kể từ ngày ký hiệp Định Genève về những kế-hoạch và mưu-mô xâm lược)

Biết được tâm-tâm đó, nhưng ông Diệm không có một chính-sách đối xử họ, hoặc nếu có thì cũng không đúng lắm. Những người này bị nghi ngờ và bị công an Cảnh-Sát xếp vào hồ sơ loại B, nghĩa-là không đáng tin-cậy và không xử-dụng trong chính-quyền. Thêm vào đó, những đồng-bào sống trong vùng bất an bị nghi ngờ theo Cộng-Sản, chống lại Quốc-Gia, nên ông Diệm đối xử với những đồng-bào này không mấy chi tốt đẹp. Đến năm 1958-1959, vì nhận thấy Ông Diệm độc-tài, nên những phần-tử nói trên (thành-phần kháng-chiến cũ và những đồng bào sống trong vùng bất an đã bị Ông Diệm dồn vào chân tường) lo việc tổ-chức mồi dồng-bào, thêm vào sự xáo-động tổ-chức xâm-lược của Cộng-Sản miền Bắc, đe chống lại chính-phủ Quốc-Gia miền Nam. Kết-quả việc làm của Ông Diệm đưa đến sự chào đời của "Mặt-trận giải-phóng Miền-Nam" vào ngày 20.12.1960.

Thiết nghĩ, phải chăng trong khoảng thời-gian này,

Ông Diệm có được một chính sách đối xử với những phần tử kháng-chiến củ một cách hợp-ly và đối với đồng-bào trong vùng kém an-ninh tề-nhi hơn, thì chưa chắc Mặt-Trận giải-phóng - Miền-Nam ra đời sớm như vậy. Đó cũng là một sự thiếu sót trong vấn-đề hội-nhập các phần-tử kháng-chiến vào Cộng-Đông Dân-Tộc. Đây là một sự thất-bại của Ông Diệm mà cũng là một kinh-nghiệm quý báu cho những chánh-quyền kế tiếp sau này.

II.- THỜI-GIAN TỪ NAM 1960 ĐẾN 1967 :

Ý thức được tầm quan-trọng của vấn đề hội nhập cũng như đã thấy được cần-thiết hiện-hữu của chánh-sách Chiêu-Hồi trong nhiệm-vụ đóng khung sự bành-trướng của chiến-tranh Ông Diệm lại dè dặt hơn lẽ cho dù đang những hoạt-động của chánh-sách này trong những công tác lập ấp chiến lược, khu - trừ mật, khu dinh điền v.v... và Ông đã thấy kết quả khả quan của nó. Ngày 17.4.63, ông đã long trọng đọc bản tuyên - cáo trước Quốc-Dân ban-hành chánh-sách Chiêu-Hồi. Sau đây là nguyên văn bản-tuyên cáo :

"TUYÊN CÁO CỦA TỔNG THỐNG VIỆT NAM CÔNG HÒA Ban hành Chánh Sách Chiêu-Hồi

Quốc-Dân Đồng-Bào,

Kể từ ngày hôm nay, kỷ niệm đệ nhất chu niên Quốc - Sách Ấp Chiến-Lược, Chánh Phủ Cộng-Hòa do tôi lãnh-đạo, quyết định tuyên bố Chánh-Sách Chiêu-Hồi trên toàn lãnh thổ.

Một Phân Ủy-Ban Chiêu-Hồi, trực tiếp Ủy-Ban Liên - Bộ Đặc-Trách Ấp Chiến-Lược, có nhiệm-vụ thi-hành đưng dẫn Chánh - Sách ấy đã được chỉ định, với một cơ-cấu tổ-chức từ ấp, Quận Tỉnh, Thị Xã, Thủ-Đô.

Căn-cứ vào ý tưởng Nhân vị, căn-cứ vào tinh-thần bác ái và công-bằng, Chánh-Sách Chiêu-Hồi đã ấn định những phương thức áp-dụng đối với những phần-tử Cộng-phí lừa bịp, khủng-bố, lợi dụng, mà tự-giác về trình-diện ngay bây giờ để phục-vụ quốc gia.

- Những phần-tử có thân-nhân và sinh-kế sẽ được trở về đoàn-tụ với gia-đình, hay đến cư trú tại ấp, khóm, tùy theo sở nguyện, miễn được Ban trị sự chấp nhận.

- Những phần-tử không có sinh-kế và không nơi nương-tựa sẽ được chánh-phủ giúp đỡ phương-tiện.

- Những phần-tử có khả-năng, sau khi tham nhuần hành nghĩa-Quốc-Gia và chứng-minh bằng những công-tác phản động điển hình sẽ được thâu dụng.

- Những phần-tử phạm tội, đã có án hay chưa có án, sẽ được cơ hội cải thiện và lập công chuộc tội để tùy theo công tác được hưởng giảm hình hay án xá.

Tôi tha thiết kêu-gọi mọi người trong nước hãy cải nước, đang bị Cộng-Sản phỉnh gạt và lợi-dụng, sớm trở về chánh-nghĩa để cùng toàn dân đoàn kết đấu tranh, kiến tạo một xã hội mới, một nền văn minh mới, trong đó mọi công dân được tự do phát-triển về mọi phương-tiện./-

SAIGON, ngày 17 tháng 4 năm 1963

TỔNG THỐNG VNCH

NGÔ DINH DIỆM.

....."

Như vậy, chúng ta thấy rằng ông Diệm đã sáng-suốt một phần năm vũng được tình thế, đã chú ý rất nhiều về việc thâu dụng hội-chánh-viên và đồng thời có một chánh sách đại - ngộ xứng đáng đối với những phần-tử nói trên. Nhưng dù sao, không cứu vãn được "nước cờ" đã đi sai từ thời-gian trước

Lý-thuyết là như vậy, trái lại trên thực-tế, theo chúng tôi được biết thì những người ra hội chánh từ 18.2.63 đến 1.11.63, họ không được hưởng một đại-ngộ nào gọi là tương xứng chỗ đứng nói là xứng đáng cả. Đã có hơn 11.248 người ra Hội chánh, chỉ hoàn hưởng 2791 người, xử dụng 43-người. Ngoài ra việc định-cư cho hội-chánh-viên không được thực hiện và công tác này chỉ được chú ý từ năm 1965, cũng như công tác huấn -

nghe, bắt đầu năm 1964, tiếp nối và liên-lạc bắt đầu năm 1966

Đứng trên phương-diện thực-tế mà xét, chúng tôi có thể nói rằng Ông Diệm là người khai-sanh ra chánh-sách Chiêu Hồi, nhưng cũng chính ông khai-tử cho nó luôn. Cái thành công của chánh-sách Chiêu-Hồi, mục-tiêu tối-hậu của chánh-sách, không phải là do công-tác tuyên-vận và huấn-chính, mà còn phải tùy thuộc vào công-tác phục-hoạt nữa. Hậu quả của tình-trạng, đưa đến một số người ra hồi-chánh vào năm 1963, rồi trở lại tái hoạt-động cho Việt-Cộng vào năm 1964 và mãi đến năm 1969 mới ra hồi-chánh trở lại. Đó là trường-hợp của một Hồi-Chánh viên tại Phước-Tuy, do sự thâm dò khéo léo của chúng-tôi trong buổi tiếp xúc thân mật vừa qua. Một hồi chánh viên đã tâm tình với chúng-tôi rằng: "Chúng tôi còn nhớ vào tháng 6/1963, chúng tôi đã hưởng ứng lời kêu gọi của chánh-phủ mà ra qui-chánh, nhưng rồi gặp sự dai ngộ quá tệ bạc của thời Ông Diệm, chúng tôi công-phan thêm mà không ngán ngại tái hoạt-động cho Việt-Cộng. Mãi đến năm 1967, chúng tôi mới có ý định ra hồi-chánh trở lại, nhưng vẫn còn nghi ngờ nơi chánh-quyền quốc-gia. Sự nghi ngờ này kéo dài đến ngày-nay mới tan mất. Do đó tôi mới quyết-định ra hồi-chánh lần thứ hai và lần này, chúng tôi thấy chánh-quyền Quốc-Gia quá tốt đối với chúng tôi, không như thời Ông Diệm nữa". Sở dĩ có tình-trạng trên là vì người quốc-gia chúng ta lúc đó, không ai nhiệt tâm với vấn-đề trọng-đại này. Chính chúng ta nghi ngờ các hồi chánh-viên hơn ai hết. Thêm vào đó là cách đối xử của các cấp hữu-quyền thời bấy giờ hãy còn bị ảnh hưởng tư tưởng độc tài của Ông Diệm quá nhiều.

Thế rồi, chánh sách độc tài ấy không còn nữa, tiếng súng Cách mạng 1.11.63 đã đem lại cho dân tộc miền Nam một luồng sinh-khí mới, một tư-tưởng mới có tính cách dân-chủ, tự-do hơn. Mặc dầu là quan-niệm như vậy, nhưng vì nội bộ Quốc Gia hãy còn lung củng quá nhiều trong những tháng đầu năm Cách-mạng, vì thế nên chánh sách Chiêu-Hồi không được quan-tâm đến. Tình-trạng bế bòi vẫn tiếp-diễn từ cơ cấu tổ-chức đến việc thi-hành chánh-sách cũng như vấn-đề trang bị. Theo tài liệu: "Viet-Cong Motivation and Moral: The Special case of Chieu Hoi của Carrier and Thomson" thì sự chỉ-trích quan-

trọng của chương-trình Chiêu-Hồi trong thời-gian này là quá nặng về thủ-tục hành-chánh. Văn theo tài-liệu này, một Hội-Chánh-viên trở về tháng 7/64 và cho nhóm này biết trong tháng 1/65 đại ý như sau : - "Đó là một chương-trình tốt, có rất nhiều hiệu quả, nhưng chánh-phủ đã làm cho chúng tôi buồn nhiều. Tôi đã ở 6, 7 tháng rồi tại Trung-tâm mà vẫn không biết phải làm gì và tình-trạng này không biết còn phải kéo dài bao lâu nữa ? Ai biết được điều đó ? Một vài qui-chánh-viên khác muốn trở về với gia-đình nhưng không được cho phép, một số người khác muốn làm việc nhưng không có việc để họ làm. Chiêu-Hồi là một chương-trình tốt đẹp, nhưng nó không giải quyết được tất cả những nguyện-vọng của chúng tôi. Như tôi chẳng hạn, muốn có một nghề nào đó, kể cả nghề lính cũng được, nhưng Chánh-Phủ Việt-Nam không tin-tưởng tôi mà cấp súng cho tôi. Bây giờ tôi phải làm gì ? Tôi được giao việc cất cỏ trong Trung-Tâm nhưng công việc đó thuộc của đàn bà, tôi ghét nghề đó lắm", và cũng theo tài liệu nói trên, một hội chánh-việc khác cho biết như sau : "Tôi về qui-chánh hồi tháng 7/64, nếu chánh-phủ Việt-Nam Công-Hòa đối-dãi với chúng tôi như thế này, thì tôi thà là ở lại Việt-Cộng còn hơn. . . . Tôi muốn có một điều là Trung-Tâm Chiêu-Hồi giúp tôi một nghề nào đó hay là một-bình chủng đặc biệt nào cũng được. Tôi đâu phải là một tinh-báo Việt-Cộng, vì tôi mang cả vợ lẫn con tôi và thêm một khẩu carbin nữa kia mà".

Ngoài ra, tài-liệu này còn ghi thêm một phần nà khác quan-trọng hơn là tiếng nói của chương-trình Chiêu-Hồi, tước thủ nhận sự thất-bại trong việc kiếm nghề nghiệp cho qui-chánh-viên. Chương-trình sơ dĩ thành-cong là do những hứa-hẹn của chánh-phủ như tìm việc làm, tương thưởng, tiếp đón niềm nở qui-chánh-viên v.v.... nhưng thực tế gặp nhiều khó-khăn trong vấn-đề này. Một hội chánh-viên ra ngày 9.7.65 cho biết : "Trong những vụ phỏng thanh, tôi đã nghe được hứa-hẹn tìm việc cho tôi, nhưng tôi không thấy gì cả, ít ra chánh-phủ phải đảm bảo phần nào những hứa-hẹn ấy." - Đây là thời-gian của thời chánh-phủ Phan-huy-Quát và Nguyễn-Khánh.

Như vậy chúng ta thấy rằng, sau thời-gian hai năm kể từ ngày ban-hành chánh-sách, việc thực-thi chánh-sách không

được đúng lắm, tổ chức lỏng lẻo, thi-hành bừa bãi, chánh sách đại-ngộ và xử-dụng không rõ ràng. Ai muốn nghỉ thế nào thì nghỉ. Mãi đến dịp cải tổ vào tháng 7/65, chánh phủ Nguyễn Cao-Kỳ bắt đầu chú ý nhiều hơn về vấn-đề này và Thiếu-Tướng Nguyễn-Bảo-Tri được chỉ định trực tiếp điều khiển chương trình Chiêu-Hồi. Số hồi chánh viên trở về cũng gia tăng vượt bậc. Chương-trình phục-hoạt hoạch định kỹ càng. Thiếu-Tướng Nguyễn-Cao-Kỳ đã thấy rõ sự thất bại của chánh sách Chiêu-Hồi trong thời-gian qua. Do đó việc huan-nghệ, định cư xử-dụng, liên-lạc cũng bắt đầu đẩy mạnh vào năm này. Ngoài ra Chánh sách Đại-Đoàn Kết Dân-Tộc cũng ra đời vào khoảng thời-gian nói trên. Tuy-nhiên về những phương-thức đại ngộ Hồi chánh không được thực thi đúng mức, chẳng hạn như mục tiêu phục hồi quyền bầu-cử và ứng-cử của hội-chánh-viên. Trong kỳ bầu cử Quốc-Hội Lập-Hiến vừa qua, những người Hồi-Chánh không được xử-dụng quyennày. Về phương-thức xử-dụng, tuy nói là không phân biệt, không kỳ thị thế mà trên thực tế tình-trạng này vẫn còn xuất hiện rất nhiều. Chính những người Quốc Gia chúng ta vẫn chưa tin-tưởng được họ v.v...

III.- THỜI GIAN TỪ 1967 ĐẾN 1969 :

Đây là bước đầu của nền Đệ Nhị Cộng-Hòa Việt-Nam mà cũng là thời-gian hiện tại chúng ta đang sống. Hiến Pháp 1.4.67 đã qui-định rõ-ràng về chính-sách cũng như lập trường chung của Dân-Tộc. Những thắng lợi to lớn về quan-sự của ta trên các chiến-trường đã nói lên phầnnào sự phi-chánh nghĩa của Cộng-Sản Miền Bắc. Thêm vào những thắng lợi đó, nó đòi hỏi chúng ta - Chính quyền hiện tại - phải cố gắng vận chuyển thế nào để cho có một guồng máy đấu-tranh chánh trị hợp-lý và hữu hiệu hơn. Một trong những công tác có tác dụng đấu-tranh chánh-trị với địch là vấn-đề đại ngộ Hồi-Chánh Viên và hội-nhập họ trong lãnh-vực Chiêu-Hồi :

Công tác này, trước kia không được quan-niệm đúng mức và hậu như thờ ơ quá nhiều. Nhiều người đã quan niệm rằng : công tác này như là một vấn-đề xã-hội hơn là một công tác chánh-trị cần thiết. Chúng tôi xin thưa là quan-niệm này

rất sai lầm. Đành rằng việc làm của nó mang nhiều tính - chất xã-hội nhưng mục-tiêu của nó đã được chuyển sang lãnh - vực chánh-trị từ căn-bản lý-thuyết cho đến việc thực-thi lý - thuyết ấy :

1.- Mục-tiêu đầu tiên là cải-tạo sinh-hoạt : những người hồi-chánh có một hệ lối sinh-hoạt khác hẳn chúng ta về hai phương-diện vật-chất lan-tinh-thần. Chúng ta làm thế nào cải tạo sinh-hoạt ấy để cho họ có một sinh-hoạt mới thích - ứng với hoàn-cảnh hiện tại với khu-vực của Quốc-Gia.

2.- Phục-hồi công-quyền : Tạo cho họ biết xử-dụng những quyền công-dân trong một nước tự do.

3.- Khai-triển tiềm-lực : những người hồi-chánh, dĩ-nhiên là trải qua một thời-gian hoạt-động trong lòng địch, hiệudịch hơn cán-bộ của ta, cũng như cán-bộ ta tham-nhuan chánh - sách Quốc-Gia hơn những cán-bình địch. Hơn nữa, những người này dù muốn dù không cũng có sẵn một sức lao-động mạnh mẽ và những khả-năng chuyên môn khác về văn hóa, nghệ thuật v.v... Chúng ta biết khai thác tiềm lực này một cách đặc lực trong công cuộc chống Cộng và xây dựng đất nước.

4.- Quảng-bá chánh sách : Đánh tan những luận điệu xuyên tạc của địch về chánh-sách Chiêu-Hồi, gây thêm tin tưởng và khích lệ những hoạt-động nơi hồi-chánh-viên.

Chính vì thế mà những công-tác về phục-hoạt hồi-chánh tạo cho họ có một cơ-hội thuận-tiện, một vị-trí vững-vàng để sau này hội-nhập và cộng đồng Dân-Tộc, đều phải xoay quanh những mục-tiêu đã đề ra.

Tuy nhiên, những cố-gắng của chánh-quyền-hiện tại trong lãnh-vực này cũng không thoát khỏi những khó khăn và trở ngại. Những bước hành-hạphục của nền Đệ nhị Cộng-hòa này còn nhiều sốnghi. Một hồi-lạc Nguyễn-Văn-Lực, một Nội-các Trần Văn Hương, lại thêm một Tân Nội Các mới của Đại-Tướng Trần Thiện Khiêm (1/9/69) đã và đang gặp nhiều thử thách. Những vịnguyên Tổng-Trưởng Chiêu-Hồi : Nguyễn-xuân-Phong, Giáo-Sư Nguyễn -

Ngọc-An và đương kim Tổng-Trưởng là Bác-sĩ Hồ Văn Châm, ~~đã~~ đã nhiều lần nói lên những lời lam và khuyết-diêm của chính sách này trong công tác phục hoạt hội chánh viên.

* Riêng chúng tôi nhận thấy rằng, vấn-đề huân-chính: này còn rất nhiều thiếu sót, ấy là-chưa kể sự khiêm-khuyết - Giảng-viên có khả-năng, hệ-thống huân-chính chưa được cải - thiện một cách hoàn-hảo, thiếu một hệ-thống tư-tưởng khả dĩ đối với một mô lý-thuyết Cộng-San. Lớp huân-chính chỉ có một nội-dung khiêm-nhượng, lấy tình-thương và công-bằng xã-hội làm hướng đi cho chính-nghĩa Quốc-Gia.

* Về tiếp nhận : Những tiện-nghì và quản-trị các Trung-Tâm Chiêu-Hồi chưa được cải-thiện chu đáo, cũng như công tác khai-thác tin-tức địch tình, phối kiem, xử-dụng và trao-đổi các tin-tức chưa được xử-dụng khéo léo. Lời lam phan lớn nơi các nhân-viên tham-vấn, không hiểu gì lý do gì mà họ tra hỏi hội-chánh-viên như một tội nhân. Họ khai thác quá nhiều, khiến có nhiều người ra hội chánh rồi trở lại Việt-Cộng. Những người này trình lại với cấp chỉ huy cùng với những đồng chí của họ là sự đối đãi không xứng đáng của chương trình Chiêu Hồi. Điều này có ảnh hưởng không tốt cho những người có ý định trở về Hội chánh. Chúng tôi nghĩ rằng chánh phủ Việt - Nam phải tổ chức như thế nào để lượng được sự thành-thật của họ và chỉ trưng-trị những kẻ nào không thành-thật mà thôi, vì tình-trạng của-hội-chánh-viên lúc đó không-phải là một tù - binh và cũng chưa-hẵn-là hội-chánh-viên (chưa xác nhận qua phân-ly lịch và chưa hợp thức hóa tình trạng công dân của họ) Vì thế ta phải đối xử và khai-thác cho khéo léo và tế-nhị.

Mặt khác, một khía cạnh của vấn-đề tiếp-nhận là đặt nặng công tác thanh-lọc các trường hợp trả hội chánh để nằm vùng. Theo tiêu hướng này, chúng tôi xin thử đặt lại vấn-đề là liệu rằng chúng ta có thanh-lọc được không ?

Trở lại năm 1965, chúng ta còn nhớ Ủy-Ban Lãnh-Đạo quốc gia, trong một buổi thuyết-trình nhận đại hội Toàn quốc cũng đã nêu lên vấn-đề này. Đại-Hội đã nêu lên câu hỏi là : "Cộng-San có chủ-trương lấy Chánh-Sách Chiêu-Hồi làm của ngõ

xâm nhập Quốc-Gia không ?" Câu hỏi này chưa được trả lời dứt khoát, nhưng theo kinh-nghiệm của ông Lưu-Hùng - Giám-Đốc Nha Hành-Chánh Pháp-Chế - Bộ Chiêu-Hồi, trong thời gian kháng Pháp và lúc ông còn ở tại Bắc-Việt, thấy rằng Cộng-San không có chủ trương này vì rằng Cộng-San có nhiều phương-tiện xâm nhập : về giấy tờ hộ-tịch, về việc hợp-thức-hóa tình-trạng công-dân trong vấn đề Tỵ Nạn Cộng-San, đào tạo cán-bộ thường trực v.v... (trường hợp Nguyễn-Lâu, Bác Sĩ Huỳnh-thị-Hoa, họ dương là người của Quốc-Gia; dùng một cái biển thành người Cộng-San). Như thế chúng tôi thấy rằng vấn đề thanh-lọc rất khó, tuy nhiên, chúng ta phải tin tưởng những biện-pháp thanh-lọc của ta hiện tại rất hữu-hiệu và đã phát-giác hơn 100 người rơi vào trường-hợp trá hình này.

Ngược lại, nếu Cộng-San có hoạch-định một chương trình hoặc một chánh-sách mà tiêu-hướng là lấy chánh-sách Chiêu-Hồi làm cửa ngõ xâm nhập Quốc-Gia, lúc đó chúng ta phải đương đầu với họ như thế nào ? Đây là vấn-đề mà chúng tôi nghĩ rằng Chánh Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa không thể bỏ qua được.

* Về hoàn-hương : Theo nguyên-tắc thì hội chánh-viên sau khi mãn lớp huấn-chính thì được hoàn-hương và địa điểm xin hoàn-hương tùy theo ý muốn của Hội-chánh-viên. Tuy nhiên gần đây (kể từ tháng-10/68), việc hoàn-hương về đô thành nằm trong tình-trạng bị hạn chế, khiến cho các cấp chỉ huy Chiêu Hồi ở Tỉnh, Vùng phải lúng túng, không giải-thích được tại sao không cho hội-chánh-viên về đô thành. (Muốn về Đô thành phải có giấy phép của Bộ Chiêu-Hồi) Điều này đã trái với quyền lợi của hội chánh viên. Đáng lý mọi việc làm của Chánh - Phủ hẳn phải có lý-do minh bạch. Tuy nhiên, chúng ta có thể hiểu ~~lý do~~ : sở dĩ có tình-trạng này là vì lý-do an-ninh chẳng ? hay là lý-do kinh-tế, chánh-trị hoặc lý do nào khác. Dẫu rằng với lý-do hạn chế nào đi nữa, thiết tưởng chúng ta cũng không nên làm như vậy. Nếu bảo rằng vì lý-do an ninh thì erằng dịch sẽ cho là lưới tình-báo của ta kém hữu hiệu, nếu bảo là lý-do kinh-tế hay chánh-trị thì chúng tôi ngại rằng sẽ bị xuyên-tạc bởi luận-điệu là hậu phương không ổn định. Thà rằng chúng ta cho họ hoàn-hương về Đô-thành một cách tự-do, rồi chúng tôi chúng ta sẽ áp-dụng những biện-pháp kiểm-soát hữu-hiệu hơn

và tránh được những chỉ-trích về Chiêu-Hồi nếu có.

* Định-cư trong làng Chiêu-Hồi : Trở lại công tác lập làng Chiêu-Hồi, chúng tôi nhận thấy rằng mặc dầu trên nguyên tắc rất tốt đẹp, nhưng trên thực-te đã gặp-nhiều-khó khăn mà chúng tôi có dịp trình bày trong phần thứ hai, chương ba. Sau đây là những khuyết điểm của công tác này :

a.- Những hồi-chánh-viên nơi đây vẫn còn mặc cảm biệt cách, chưa hòa-đồng với những người Quốc-Gia. Trong một buổi thăm viếng tại làng Chiêu-hồi Phước Tuy, một hồi chánh viên đã nói với chúng tôi rằng : " Chúng tôi được chánh-phủ nâng - đỡ và cho định-cư vào làng Chiêu-Hồi, kẻ ra thì đời sống nơi đây cũng dễ chịu, nhưng chúng tôi xin thưa thật là cho đến giờ phút này, chúng tôi vẫn phải còn mặc-cảm bị phân - cách giữa những người hồi-chánh với người quốc gia. Chính những chữ như làng "Chiêu-Hồi", "Hồi chánh viên", đã làm mọi người nghi kỵ chúng tôi nhiều hơn. Chúng tôi ước rằng hai danh - từ này sẽ được hủy bỏ sau khi mãn lớp huấn-chính hoặc với một khoảng thời-gian nào đó.

b.--So-sánh làng chiêu hồi ngày nay và khu dinh điền khi xưa, có thể nói khu dinh-điền năm 1959 dễ thành-công hơn vì những lý do :

- Khu dinh-điền có đầy đủ phương-tiện
- Đầy đủ khả-năng tài-chánh
- Dễ huy-động dân chúng hơn
- Đem đến những lợi ích thiết thực
- Địa điểm dễ tìm.

Trái lại làng chiêu-hồi ngày nay :

- Phương-tiện thiếu thốn
- Tài-chánh bị lệ thuộc ngoại-viện nhiều
- Khó huy-động hồi chánh viên cho đủ số
- Địa-điểm khó tìm.

c. - Tiền trợ cấp 10.000/300 cho mỗi hội-chánh-viên tự túc làm nhà cũng như tiền trợ cấp gạo, muối 6 tháng như đã trình bày. Số tiền này trên thực tế không làm gì được. Thứ hai với vật-giá leo thang như ngày nay, với số bạc mà chánh-phủ cấp cho mỗi hội-chánh-viên, nói trên làm sao họ đủ sức dựng nổi một căn nhà tương đối-đời-đài được chứ đừng nói là kang-trang. Như vậy việc làm chỉ có tính-tách-hình-thức mà thôi. Tuy nhiên có một điều đáng chú ý, mặc dầu với số tiền chánh-phủ trợ cấp xây nhà không đủ vào đâu, nhưng theo chúng tôi quan sát tại một vài làng Chiêu-Hồi và do sự thăm hỏi riêng tư thì các cấp chánh-quyền địa-phương, đã hợp tác rất tích-cực cùng với hội-chánh-viên trong việc lập làng này. Do đó mà có một số làng Chiêu-Hồi rất trù-phủ, nhà cửa kang-trang, công ốc, cùng những tiện nghi khác cũng được trang bị một cách đầy đủ. Chúng-tôi ước mong rằng những địa-phương khác không nên căn cứ, lệ-thuộc hoàn-toàn vào những tiêu-chuẩn khả-năng tài-chánh mà chánh-phủ ấn-định trợ cấp cho làng Chiêu-hồi mà phải biết linh-dộng, tháo-vác, hợp-tác, phối-hợp tích-cực với các cơ-quan chiêu-hồi địa-phương liên-hệ võ-nhân lực-vật-lực, tài-lực, để việc lập làng cho chu-đáo và kang-trang hơn.

* Về huan-nghê : Trong thời-gian qua cũng như hiện-tại, Bộ Chiêu-Hồi đã cố-gắng huan-nghê cho các Hội-chánh-viên đủ các thứ nghề tùy theo khả-năng và sở-thích của các đương-sự. Kết quả khả-quan chúng tôi rất mừng và không phủ-nhận. Nhưng có một-điều-là chúng tôi vẫn còn thấy việc huan-nghê không được-thích hợp với nhu cầu đất nước, hay nói đúng hơn là không theo sát đà phát-triển kinh-tế quốc-gia.

Hiện tại, chúng ta đang chuẩn bị cho một nền kinh-tế hậu chiến, do đó việc huan-nghê cho hội-chánh-viên cũng nên hướng về mục-đích này. Ngoài phần huan-nghê các nghề công-kỹ-nghệ, các hội-chánh-viên nên được huan-luyện thêm về kỹ-thuật nông, ngư nghiệp và mục-sức để họ có thể góp phần hữu-hiệu trong việc gia-tăng năng-xuất quốc-gia sau này.

* Xử-dụng hội-chánh-viên : Có lẽ nhận-định của chúng tôi cũng là nhận-định chung của hầu hết những người Quốc-Gia

kể cả thành-phần các cấp Dân-Quân-Chánh :

a.- Hiện tại khả-năng xử-dụng hội-chánh-viên không được thi-hành đúng mức vì hay còn một số người quốc-gia chúng ta quá nghi kỵ đối với người hội chánh. Chúng tôi rất đồng ý và hoan nghinh sự đề dặt này, vì người Cộng-Sản đã tạo cho chúng ta đức tính đó qua những âm mưu nguy trạng hội chánh mà ta đã phát hiện trong thời gian qua. Tuy nhiên sự đề dặt này chỉ có lợi nếu ta chỉ coi đó là một phương pháp làm việc, một thái độ khoa học, nhằm mục đích giúp ta tránh mọi hành động thiếu thận trọng và đề phòng âm mưu lung đoạn đặc nội tuyền của địch. Chúng ta phải làm sao tự đánh tan những mặc cảm ấy mà tien sát với người hội chánh hơn. Chỉ có lòng tin mới tạo được lòng tin và điều cần nhất là phải can thận trong việc đặc lòng tin ấy. Vấn đề chỉ có thế.

Chúng ta không nên quá tin tưởng ở sức mạnh của đối-phương. Nếu tình đề dặt và lòng tin-tưởng không được quan-niệm một cách rộng rãi, chẳng khác nào gián-tiếp, nhưng người đó không phục, khả-năng-nội-tuyền của đối-phương. Chúng ta phải tin-tưởng lưới tình-báo và an-ninh của ta hơn ai hết.

b.- Chúng ta không nên xem người cán-bộ Cộng-Sản có khả năng xuất chúng mà quên đi những phần tử quốc gia thừa khả năng, thừa thiện-chí, thừa kinh-nghiệm và có thể nói là giỏi hơn họ nhiều. Nói như vậy, tức là chúng tôi muốn đề cập đến việc xử dụng hội chánh viên, cần phải khách quan, cần nhắc kỹ lương; không nên đãi ngộ quá mức; vì làm như vậy sẽ gây bất mãn cho các cán bộ quốc gia. Đánh rằng sự hiện diện của họ trong hàng ngũ quốc gia chúng ta là cần thiết, nhưng ít ra cũng có một giới hạn nào đó.

Thiết tưởng chánh phủ nên dặt lại vấn đề một cách thận trọng hơn. Tôi rất đồng ý và hoan-nghinh chánh sách đãi ngộ và xử-dụng hội-chánh viên, vì đó là nguồn năng lực quý giá, nhưng ít ra việc xử dụng đó cần phải xét lại. Nếu cần, chúng tôi xin đề nghị là nên xử dụng tất cả các cán binh trung cấp cao cấp, chuyên viên kỹ thuật v.v..., cho lập thành một khối gọi là "khối cơ-vấn kỹ-thuật", lương bổng của họ sẽ được trả lương

khoản và ấn định theo tiêu-chuẩn những cấp bậc trong hàng ngũ của Việt-Cộng. Không nên xử dụng theo những chức-vụ tương đương như hiện tại nữa.

c.- Trong việc xử dụng hội chánh viên rất có thể gặp trường hợp bất trắc xảy ra đó là trường hợp nội tuyển. Trong trường hợp này, chúng ta khó mà có phản ứng kịp thời.

* Tìm-việc làm : Như đã trình bày, công việc tìm việc làm cho hội-chánh-viên rất khó-khăn, đó là lỗi tại chúng ta nhiều hơn. Chúng ta chưa quảng-bá được chánh sách Chiêu-Hồi cũng như Đại-đoàn-kết dân-tộc một cách sâu rộng. Tại sao chúng ta phải đặt vấn-đề là chỉ cần phổ biến chánh-sách này đối với những cán binh Cộng-Sản mà thôi. Chúng ta cần phải phổ biến một cách rộng rãi ngay trong những người quốc gia trước tiên để họ ý thức được, nắm vững được những gì chánh phủ đưa ra, những gì gọi là ích-lợi trong việc dựng nước. Như vậy, thì mọi người sẽ không còn những mặc cảm nghi ngờ hội-chánh-viên nữa. Lúc đó, chúng tôi tin rằng họ sẽ sẵn sàng giúp đỡ hội chánh-viên nhiều hơn. Công-tác tìm việc làm cho họ cũng dễ dàng.

Tình hình Tiếp nối và liên lạc : cần phải có một kỹ thuật tinh vi vừa qua đã bẻ bời qua nhiều, kết quả đưa đến việc kiểm-kê không được hoàn hảo, liên lạc không chu đáo. Vấn đề này hiện đang được Nha Phụ-Hoạt Bộ Chiêu-Hồi nghiên-cứu và sẽ cải-thiện trong một ngày gần đây.

IV.- DỰ-TRÙ TRONG TƯƠNG-LAI :

A.- THỜI-GIAN TRƯỚC KHI CÓ HOÀ-BÌNH :

Đây là thời-gian chuyển-tiếp cho giai-đoạn hiện tại và khi có hòa-bình tái lập. Dĩ nhiên là quan-niệm về hội-nhập cũng thay đổi nhiều và nhiệm-vụ của chương-trình phục-hoại thêm nhiều gánh nặng. Chúng ta phải làm thế nào để cho những chiều hướng này được liên tục trong thời-gian tiếp nối. Vấn đề hội-nhập hội-chánh-viên muốn được hoàn-hảo, nên cần có sự phối hợp chặt chẽ của những cơ-quan sâu đây :

a.- Tiếp-nhận : Cần đến sự phối hợp của Bộ Nội-Vụ (Tổng-Nhà Cảnh-Sát Quốc-Gia) và Bộ Tổng-Tham-Mưu (Phòng 2)

b.- Huấn-chính : Bộ Thông-Tin, Bộ Tổng-Tham-Mưu (Phòng 5 tiêu khu)

c.- Huấn-nghe và sử-dụng : Bộ Cải-Cách Điện Địa và Phát Triển Nông-Nghiệp, trong việc huấn-luyện kỹ-thuật canh - tác chăn nuôi và trong việc cấp bằng khoán cho các hội-chánh-viên định-cư tại làng-Chiêu-hồi. Bộ Y-Tế, trong việc trắc-nghiệm chuyên môn hội-chánh-viên nguyên là y-sĩ, bác-sĩ, do Bắc-Việt đào tạo. Bộ Giáo-Dục, trắc-nghiệm văn-hóa các Giáo-Sư Sinh-Viên v.v.... Bộ Quốc-Phòng, trong việc tuyển-dụng tống đả hội-chánh-viên vào Nghĩa-quân và Địa-phương-quân.

Ngoài ra, còn có một nhiệm vụ khá quan trọng là phải giải quyết 1970 hội-chánh-viên hiện đang phục-vụ cho Kit Carson Scout khi người Mỹ chuyển giao số này cho Chánh-Phủ Việt Nam Cộng-Hòa, phải giải-quyết cách nào cho thích ứng với nguyện-vọng của họ. Dù sao, những người này cũng có đời sống về lương bổng khá hơn là những người phục-vụ cho chánh - Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa. Ta phải giải-quyết một cách khéo léo, phải giải-thích một cách rõ-ràng, hầu có thể tránh những bất mãn nóng nôi của họ.

B.- KHI HÒA-BÌNH TÁI LẬP :

Đây là vấn-đề chúng tôi tiên liệu quá sớm, nhưng dù sao tương cũng nên đề-cập đến vì đó là vấn-đề rất quan trọng trong việc hội-nhập họ vào cộng đồng quốc gia sau này. Chúng ta biết rằng Chánh-sách Chiêu-hồi nói-chung, vấn-đề hội-nhập nói riêng đã mang-nhiều-sắc thái chánh-trị, tình-thương và đoàn kết dân tộc hơn. Như vậy, sau này, nếu có một hội nghị nào đó đưa đến nên hòa-bình trước-cứu cho Việt-Nam, nên đề-cập đến vấn-đề này trong bản hội nghị ấy, vì đây cũng là một giải-pháp chánh trị đáng kể. Nếu hòa đàm Ba-Lê được thi-hành nghiêm-chính thì vấn-đề hội-nhập phải là vấn-đề cần thiết được nêu lên, vì tương-lai sẽ liên quan đến hai miền Nam Bắc.


Chúng tôi đặt một giả thuyết, trong tương lai gần đây chúng ta sẽ có một nền hòa-bình trường cứu và nền hòa-bình đó phải theo chiều-hướng quốc Gia Việt-Nam Cộng Hòa, lúc đó vấn đề hội-nhập phải giải-quyết như thế nào, những biện-pháp áp-dụng ra-sao để có thể để phòng được những trường hợp tham-thâu của Cộng-Sản và đồng thời thể hiện được tình-thương của dân-tộc. Rất có thể chúng sẽ dùng những thủ-đoạn cổ-diện như hồi năm 1954 mà chúng đã áp dụng. Ta biết rằng quan niệm xâm nhập là đường-lối quen thuộc của Cộng-Sản, cũng như thuật "trình hình" là "món nghệ" của chúng. Chúng luôn luôn chuẩn bị và sẵn sàng cho việc này. Lúc đó, chúng ta phải làm thế nào để ngăn chặn hiện-tượng tham-thâu này? Điều cần nhất là chúng ta nên làm lạnh những ung-nhot xã-hội san bằng mọi bất công, thiết-lập một chính-phủ lạnh mạnh, trong sạch và thành thật như lời Tổng Thống Masaysay đã nói. Có thể mới hy vọng thanh lọc được phần nào hiện tượng tham-thâu nói trên. Trong tương-lai gần đây chúng tôi tiên đoán rất có thể "Mặt-Trần Giải-Phóng Miền Nam" sẽ giải-tán, chúng sẽ cải-danh dưới một hình thức khác, hoạt động hợp pháp hơn, đồng thời ngấm ngấm thực hiện âm mưu xâm-lược của chúng. Chúng sẽ đưa người vào hàng ngũ ta, tìm cách giữ những chức vụ quan-trọng trong Nội-Các sau này, lần lần dùng mọi thủ-đoạn để cướp chính-quyền luôn. Trong trường hợp này, chúng tôi đề-nghị hai biện-pháp sau đây :

1.- Nếu những tàn dư tư-tưởng Cộng-Sản không còn trong đầu óc của họ và mọi hành-động của họ được thể hiện bằng lòng thành-khan và trung-thành với ta, lúc đó vấn-đề hội-nhập không còn nan giải nữa, có thể áp-dụng những phương-cách như hiện đang áp-dụng, nếu cần thì thêm cho phù-hợp với tình-hình đất nước và nhu-cầu chung của dân-tộc. Họ sẽ được hưởng những quyền lợi và nghĩa-vụ như một công dân của nước Việt-Nam Cộng-Hòa (được Hiến Pháp bảo đảm từ điều 6 đến điều 20)

2.- Nếu họ vẫn còn ngoan cố, lợi dụng sự khoan hồng của chính phủ Quốc-Gia mà có mọi hành-vi nhằm mục đích tuyên-truyền hay thực-hiện chủ nghĩa Cộng-Sản, lúc đó ta sẽ có những biện pháp trừng trị thích ứng (điều 4 Hiến Pháp)

Chương Hai

KẾT LUẬN

óm lại, qua những phần trình bày ở trên, chúng ta thấy rằng tất cả những diễn biến ở Việt-Nam đã bị ảnh hưởng rất nhiều bởi chiến-tranh, tuy nhiên chúng tôi không đổ trách cho chiến-tranh một cách hoàn-toàn. Ở đây chúng tôi muốn nhấn mạnh đến yếu tố Dân-Tộc, Dân-hòa, Dân-tiến, vì ba yếu tố ấy đã thể hiện được chính sách "Đại-Đoàn-Kết dân-tộc". Chính-sách Chiêu-Hồi là một chính-sách "Vương-đạo", vấn-đề hội-nhập là vấn-đề thể hiện tình-thương dân-tộc và đoàn-kết quốc-gia. Chính-quyền miền Nam và chính-phủ Miền Bắc có hai lập-trường tranh-đấu khác nhau: một bên là lập-trường dân-tộc, một bên là lập-trường giai-cấp.

Lịch-sử tiến-hóa của nhân-loại đã chứng minh không phải là sự thành-công của giai-cấp đấu-tranh, và đứng trên lập-trường dân-tộc tranh-đấu sẽ chính đáng và hiệu quả hơn lập-trường giai-cấp. Kết quả của lập-trường đấu-tranh giai-cấp do nhóm người lãnh-đạo kháng-chiến Việt-Nam đã gây tai hại lớn lao cho dân-tộc. Họ biến cuộc chiến-tranh này thành cuộc chiến huynh-đệ tương-tàn, và một điều cần nhớ trong mọi người Quốc-Gia chúng ta là tính chất cuộc chiến nói trên thiên về nhân-dân hơn, do đó, toàn thể nhân-dân chúng ta phải có cùng chung một nhiệm-vụ kiến-tạo xứ-sở và tái lập nền hòa-bình cho dân-tộc Việt-Nam

Ý thức được như vậy thì vấn-đề hội-nhập cán-binh Cộng-Sản mới có cơ-hội kiện-toàn được. Nó bao gồm cả hai lãnh-vực chính-trị và đời sống như đã trình bày. Nó đòi hỏi chúng ta phải có một qui-chế đại-ngộ, xử-dụng hội-chánh xứng đáng tuy nhiên không thái quá, chúng ta không nên buông lỏng vấn-đề này cũng như trong thời-gian trước, như vậy những tiềm-lực nơi hội-chánh-viên sẽ tàn mát, lạc lỏng trước những lẻ-lỏi xử-dụng tạm thời, vá vấu lắm khi không hợp lý.

Về luân-chính phải luôn luôn giáo-dục tư-tưởng của họ

từ khi còn tại các Trung-Tâm, đến khi hoàn-hương và cho đến ngày họ được hoàn-toàn hồi-vị tức là đã được hội-nhập vào Cộng Đổng Quốc-Gia.

Về huan-nghệ, phải được cải-thiện cho phù hợp với đà tiến-triển của đất nước v.v...

Sự thành-công hay thất bại của chánh sách chiêu hồi, có thể nói hầu hết lệ thuộc vào những kỹ-thuật trong các lĩnh vực huan-chính, tiếp-nhan, huan-nghệ, tìm-việc, định-cư, xử-dụng, tiếp-nói và liên-lạc hồi-chánh-viên.

Chúng tôi hy vọng rằng những trở ngại và khó khăn cũng như những khuyết điểm của các công tác Chiêu-Hồi hiện nay nói chung, vấn đề hội-nhập nói riêng, sẽ không còn nữa bởi những nỗ-lực, cố-gắng không ngừng trong mỗi người-Quốc-Gia chúng ta. Mặt khác, sự thành-công của chương-trình phục-hoạt là xử-dụng tối đa nguồn tài-nguyên hồi-chánh-viên về nhân-lực, tài-lực, kỹ-thuật v.v.. vào công cuộc đấu-tranh chống Cộng, xây-dựng đất nước và hướng vấn đề hội-nhập đến chỗ hoàn-hảo. Hội-nhập có thành-công viên-mãn thì nên hòa-bình và thống-nhất xứ sở trong tương-lai mới hy vọng trường-cửu ./-

0
0 0

2% - % 1 1

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.- Chánh-sách Chiêu hồi của Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-Trách Áp Chiến-lược do Phân Ủy-Ban Chiêu Hồi ấn hành năm 1963.

2.- Công-tác Chiêu-Hồi do Bộ Chiêu-Hồi biên soạn năm 68

3.- Viet Cong Motivation and Moral : The Special case of Chiêu-Hồi của J.M. Carricr and Thomson.

4.- Chánh-Sách Đại-Đoàn kết Dân-Tộc

5.- Luận-văn tốt-nghiệp của Ban Đốc-Sự 12 và 13

6.- Tham khảo ý kiến với các cấp lãnh đạo thuộc cơ quan Chiêu-Hồi.

7.- Tham khảo ý kiến với các hội chánh viên trong những buổi tiếp xúc tại các Ty Chiêu-Hồi, làng Chiêu-Hồi, Trung Tam Huan-Nghệ Trung-Uơng và địa-phương.

8.- Nghiên-cứu những tài-liệu căn-bản thuộc phạm vi Chiêu Hồi (Huấn-thị căn-bản về tiếp-nhận số 222/HT/CH ngày 15/11/68, Thông-tư 237 ngày 29/4/68 và Thông-tư 283 ngày 11/6/68, bản về việc huấn nghệ Hội-chánh-viên, Thông-tư 068/HLP4/M, ngày 30/10/64, Thông-Tư 003/PTT/PĐUHC/QC/15.M ngày 6/1/65, CV số 41/BCH/QC/15/M ngày 10/3/65, Thông-tư 429 ngày 14/8/64, Thông Tư 18 ngày 12/2/65 qui định những the-thức hoàn-hương và xử-dụng hội-chánh-viên. Ngoài ra còn có những tài liệu thuyết-trình của các vị Tổng-Trưởng Chiêu-Hồi cũng như của quý ông Giám-Đốc Nha Hành Chánh Pháp Chế và Nha Phục-Hoạt)

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
540 EAST 57TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637
TEL: 773-936-3700